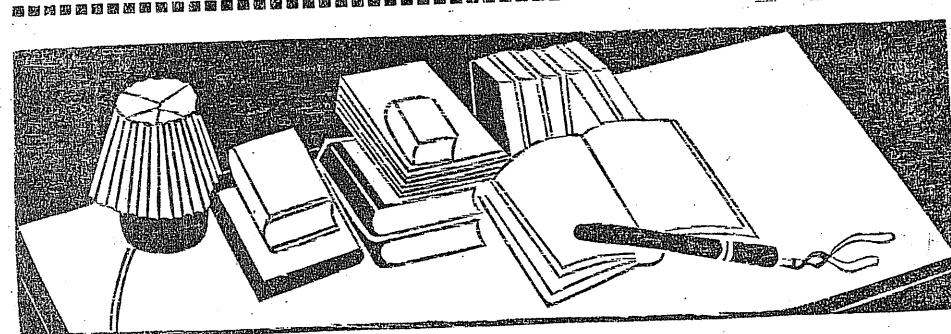




— Hừ thế mà thẳng bếp nhà mình nó cứ bảo mùi sảng (essence) như mùi dầu tây.



Độc giả viết

CÓ TÀI DẤU...

Nếu nói về iche kỷ thì có lẽ người Nam minh đứng về bậc nhất, nhì trong thế giới? Mà thế thật.

Bất cứ là nghề nghiệp gì mà nhất là nghề « chữa bệnh » thì lại càng giữ chặt lầm, chặt cho đến nỗi muôn đời nghìn kiếp phi con cháu dòng họ ra thì người ngoài không có cách gì học « lóm » được.

Gây xuong ư? Đau bụng kinh-niên ư? Vài miếng thuốc cao, dấm chai thuốc nước, thế là bệnh nhân không đau nữa! khỏi.

Sau khi thoát khỏi cái chết, cái chết hiềm nghèo, nếu ai có lòng từ thiện muốn cứu vớt những người cùng số phận thì không có cách gì hơn là mách người có bệnh lai nhà ông kia, bà nọ khẩn cầu xin thuốc. Nói cho rộng ra nữa, nếu có nhà trọc phú nào có lòng nhân-loại muốn cứu dân, độ-thế, vui lòng bỏ ra năm bảy trăm, một nghìn ra nữa cũng khó lòng mà mua được — những cái đơn thuốc bí truyền mà chính mình đã trông thấy sự kinh-nghiệm, dù cho ông lang bà lang nào đó có nghèo « sát-da » cũng vậy!

Nếu ham một số tiền to nhất thời là bất hiếu với cha, có tội với con cháu! Vì sao? Vì mất của gia-bảo, mất cách sinh-nhai độc nhất của dòng họ.

Nhờ ở sự khéo dẫu nghề ấy mà ngày nay ta thấy ở Hanoi hiện ra vô

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xuong, tê bì ngoài da, chân tay buồn mồi hỉnh như kiếu cắn, nên dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là chóng khỏi, xa gần nhiều người tin dùng mà ai, ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc lật mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chóng khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tinh nên dùng 1, 2 hộp DƯƠNG-khí bỗ-thận hoàn là dứt hết nọc độc. Mỗi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH
227, Route de Hué — Hanoi

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Tòa soạn và Trị-sự
nº 1, Bd. Carnot, Hanoi

GIÁ BÁO

Trong nước, Ngoại quốc	Pháp và thuộc địa
Một năm....	3\$00
Sáu tháng...	1.60
	3.50

tù' nhỏ...



CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản báo sẽ chọn đăng lên báo những truyện vui cười và những tranh khôi hài của các bạn dự thi mà vai chủ động là Lý-Toét. (Đặc tính của Lý-Toét các bạn đã biết rồi.)

Cứ 10 bài và tranh đăng sẽ có một giải thưởng 4\$00 sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm sẽ chọn trong các bài và tranh được thưởng một bài hay một tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải thưởng đặc biệt.

Dự thi xin cho vào phông bí riêng ngoài đề « dự cuộc thi Lý-Toét »

P. H.

Hồi-lộ

Dân tỉnh Baria (Nam-kỳ) nghèo, nên nhà-nước cho phép đóng thuế điền dàn, khi năm đồng, khi ba đồng, chờ lúc nào đủ số tiền thuế rồi thì được phép lấy biên-lai đem về.

Phát biên-lai là công việc của quan huyện Thọ. Nhưng quan phát một cách lả lăm, Dân đã nộp đủ số tiền thuế nhà nước, lại phải nộp tiền thuế...cho quan. Cứ mỗi lần quan huyện sinh phúc cho dân, đưa cho họ biên-lai, là một lần quan tự sinh-phúc cho quan, năm bảy đồng bạc trắng của thằng dân đen.

Ngày qua tháng lại, quan huyện Thọ đã hóa như một vị thần sống ngồi hưởng của « vi thành » của dân Baria, ai cũng biết vậy, mà ai cũng làm như không biết vậy.

Chẳng may cho quan, có vụ kiện đất ở Phước-hải-Nhân đó lòi ra câu chuyện quan huyện ăn hối lộ. Ông chánh tham biện tỉnh Baria (cũng như ông Sứ ngoại Bắc) hay vậy, liền cho bắt quan huyện Thọ giam vào khám (không phải khám thờ...nhưng cũng là khám), chứng ấy quan huyện Thọ mới thú thật rằng vì nghèo nên phải bóc lột dân đen.

Nếu vậy, cái nghèo của quan chắc là cái nghèo thượng-lưu.

Vì một con gà...

Bên Âu-châu, nước Yougoslavie và nước Bulgarie giáp giới nhau. Một hôm gần đây, một người đầu bếp trong bộ

cảnh-bi tông-tư-lệnh ở quốc cảnh Yougoslavie bắt gà làm cơm, chẳng may gà xô chạy ra ngoài vườn. Người đầu bếp đuổi theo, càng đuổi, gà càng chạy xa mãi, không ngờ vượt ra ngoài quốc cảnh sang bên đất Bulgarie. Người đầu bếp, nhân lúc lính cảnh sát Bulgarie không có đáy, bắt được gà rồi toan chạy về, không ngờ bị người Bulgarie trông thấy, báo với Chính-phủ. Chính-phủ Bulgarie vốn bắt hòa với Chính-phủ Yougoslavie, lập tức kháng nghị, suýt nữa xảy ra việc ngoại-giao trọng đại. Sau Chính-phủ Yougoslavie phải xin lỗi mới yên.

Áy, chẳng qua chỉ một con gà, mà gà cũng chẳng cần có đến ba chân! Một sự nhỏ mọn cũng có thể gây nên họa lớn. Cũng vì thế, mà mỗi khi tôi trông thấy tờ Xứ Sở An-nam, tôi lại sợ, lo ngay-ngáy.

Cũng vì ngày tốt.

Hôm ấy được ngày tốt, cụ chánh Tâm ở Phú-thọ làm lễ cưới vợ cho cậu con cả. Trời mưa tầm tã, gió thổi mạnh... nhưng xem lịch, xem bói ngày hôm ấy là ngày tốt, mọi việc đều nên! Cá quyền Niên lịch thông thư cũng chua như vậy.

Đi đón dâu bằng thuyền dưới trận mưa to, nhà gai rớt như chuột lột. Một cái diêm lành! Đến nhà gái, mưa vẫn rả rích, gió vẫn thổi mạnh: ngày tốt thật.

Được giờ, các cụ xin đón dâu về: phải! Phải có được giờ mới tốt chứ! Mà đề quá giờ lỡ thì khốn. Các cụ nghĩ đã chí lý thế, nên tuy gió vẫn mạnh, mưa vẫn to mà cô dâu, chú dê cùng họ hàng đều xuống thuyền... nhò lán sóng bạc.

Mười chiếc thuyền đương rong ruổi, bỗng có tiếng kêu vang: thuyền cõi dâu nước tràn vào mạnh, cứ từ từ chìm xuống. Sóng to, gió mạnh, đàn bà không biết bơi, chỉ còn mong ở ngày giờ tốt và lời nói của mấy ông thầy bói sáng mắt!

Mấy người lái thuyền nhảy xuống cứu, song chỉ vớt được hai người phù dâu, còn cô dâu và năm, sáu người đàn bà nữa đã bị sóng cuốn đi: cô dâu được giờ thật... được giờ chết.

Thật là một câu truyện đáng thương tâm. Những hủ tục mê tín đã in sâu vào óc người mình, đến nỗi mấy cụ sống sót về, còn thì thầm bảo nhau:

— Áy chăng, qua là tại số!

Số 16



Ông lang (cận thị) — Bắt trị chứng! cứ như mạch này thì ra kinh nguyệt bat đều.



ÔN - DỊCH MỚI

Các quan ôn cũ về hưu rồi...
Quan mới ra giữ việc thiên thời
Dị hạch, dịch tả không thấy nữa,
Thấy nhiều dịch mới thực kỳ khôi!

Cách răm năm nay, khắp tỉnh Hà
Phố phường nôn-não dịch bi-a.
Đi đâu cũng thấy bì cung gãy
Trẻ con, người lớn chơi bê tha.

Chứng dịch ấy tuy chẳng chết ai
Nhưng làm sạt của cung nhiều người
Hơn một năm giờ thì hết rộn
Kết quả chỉ béo sù Tạ-tài...
ít lâu kể đến dịch « ba-lòng »
Chiến trường ra đời, vỡ tỗ ong.
Trai chơi chưa chán, lại đến gái,
Sư tử hí-cầu, có thú không?

Mấy chú hiếu danh, mấy nhà giàu
Treo « cúp » khuyến khích các hội cầu
Anh em tức khí vì thua được
Đá bóng kèm thêm cả đá... nhau.

Dịch bóng chưa tắt đến dịch quần
Lan truyền ra khắp cả bờ biển
Từ anh « bát-tê » cũng « ten-nít »
Bọc giò làm ban, đường làm sân.

Ông Chim, ông Giao thành vỹ nhân
Thiên hạ đón tiếp như rước thần
Bảy giờ dịch vẫn còn gai-giảng
Nhưng sự hăng-hái thấy người dân.

Năm kia lại nỗi dịch bàn-ma
Cái hàn chất chướng, chân có ba.
Phù lén hỏi được truyện âm phủ.
Biết ai rước nó vào nước ta?

Dân ta mê tín, óc ủ-mờ,
Nên dịch truyền mau cách bắt ngờ,
Cũng may nhà nước ra lệnh cấm
Không thi chán kẻ lập bàn thờ...

Rồi sau năm ngoái dịch yô.

Truyền nhiễm các cậu cùng các cô.
Đi đâu cũng thấy con quay giật.
Cái « mốt » bày ra thực lầm trò!

Chứng dịch yô không nguy tai.
Lại đem cho dân được mỗi lần
Lợi dụng những mẩu gõ thừa thãi,
Các bác thư-tiện, may phát tài

Năm nay quan ôn lại đổi trò
Kia dịch nhảy đầm sắp nhóm to.
Lác đác đã mở nhà khiêu vũ
Điếc tai, kèn hát kêu o... o....!

Các nhà đạo đức dâm ra lo,
Lo cho phong-hóa suy-dồi to!
Ông nọ bà kia rời động cồn
Ôm nhau « phốc-tuốt » lại « tăng-gò ».

Hơi đâu mà lo, các cụ ơi!
Mặc sác bọn họ, cho họ chơi.
Dịch ấy cũng như các dịch khác
Bùng bùng như mớ lửa rơm thòi.

TÚ-MỚ



— Con mặt lò... lạy ông lớn... bà lớn...!

**BUÔN ÁO
CỤ - CHUNG**
VÙA ĐƯỢC NHIỀU
LÃI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT

CỤ - CHUNG
100, Rue du Coton
HANOI



PHỤ - NỮ

NỐI LỜI BÀ N. Q.

GHEN LÀ TẬP QUAN

Bà N. Q. trong số báo trước có nói ghen là bỗn-phận của người làm vợ, bà có ý trách những ông không có độ-lượng, buông những lời bình-phản quá ác, mỉa mai những vị nội-trợ muôn giữ vững hạnh-phúc gia-dinh. Tôi cũng một ý kiến với bà N.Q. Nhưng nhiều khi ghen chẳng phải là bỗn-phận của người đàn bà mà lại là một cái tập-quán xấu xa khó mà bỏ được.

Nguyên bệnh ghen do ở tình-ái. Mới đầu ghen cũng êm-dềm, bến-lên, thiện-thò. Em-dềm nghĩa là có nhiều kết quả hay, người chồng có thể bỏ bớt tính chơi bời mà quay về bỗn-phận. Nhưng những đầu ông vì nhời nói của vợ mà biết tu tính là một số rất ít, phần nhiều chỉ bỏ được ít lâu, rồi chứng nào vẫn giữ tật ấy. Tôi không nói những người chồng vô lương tâm, quá say đắm trong vòng sắc-dục: gia-dinh đối với người ấy là cái địa-ngục tối-tăm.

Mới đầu ghen, tôi dám chắc người vợ chẳng bao giờ dùng đến nhời nói nặng, cái ghen tho ngây ấy nhiều khi làm cho người chồng thêm vui vẻ, lầm lũi vị hôn-phu lại tỏ lòng hoan-nghênh, khuyễn-khích cái ghen vì bỗn-phận đó nữa. Nhưng khổn nỗi, đã ghen một lần rồi khó bỏ. Từ người nọ lây sang người kia, cái tập-quán đó sẽ hợp thời và thịnh hành như quần trắng, áo lam. Đua nhau là *tính thường* của đàn bà nồng nỗi. Các ông chờ vội bảo lỗi tại chị em chúng tôi: *chính các ông là người*

reo cái mồm ghen vào trong trí não non nớt, kém sự suy xét của phụ-nữ.

Trước khi xuất giá, phần nhiều chị em hay mơ tưởng đến những lạc thú quá cao xa, những cảnh tượng êm-dềm, những quyền lợi to tát: chồng đâu vợ đấy, nay xem hát, mai cao-lâu, kẻ hầu, người hạ.

Phải, khi chưa được lòng yêu họ mới chiều chuộng, họ còn bùa những điều hơn nữa; nhưng khi ta đã thuộc về họ rồi, thì ta chỉ là một con sen, con dòi tận tâm, tận lực: ta phải trồng nom cơm nước, quét dọn trong nhà, nếu ta không làm tròn bỗn-phận, họ sẽ bảo ta chưa đủ tư cách làm vợ. Các chị em tự nuôi sống bằng mộng-tưởng, khi lấy chồng chẳng khỏi thất vọng, rồi sẽ cho những người chồng là người lừa rối, nhưng có biết đâu mình tự lừa mình, rồi mình mà vẫn không hay. Lòng ghen từ đấy phát ra cũng có.

Nước ta có một nền luân-lý nghiêm khắc, nhất là đối với chị em bạn gái lại càng cay nghiệt lắm. Không được hưởng chút quyền lợi gì: khi ở nhà thuộc về cha, xuất giá theo chồng, chồng chết theo con. Tuy được nhờ sống văn-minh tràn sang cõi rửa những khói óc hủ-bại, nhưng dư-luận đối với chúng tôi cũng không có gì là khoan-hồng, đại-lượng. Các ông lại lạm dụng quyền lợi mà coi vợ như tôm-đi. Các ông tưởng rằng: các ông có quyền yêu người khác khi vợ chẳng còn duyên cùng các ông nữa. Các ông nhảm, nếu chị em chúng tôi khi chán các ông cũng thế: các ông sẽ nghĩ ra sao? Chúng tôi sẽ là « hạng rắn độc gái voi dãy ». Chẳng phải tôi dám khuyên các chị em: chồng ăn chả, thì vợ ăn nem. Tôi mong bên nam-giới vì những điều thiệt-thòi ấy mà nói bót lợi quyền cho phụ-nữ và những đức ông chồng chẳng dễ cho chị em chúng tôi phải buồn lòng về sự chơi bời, lêu lổng.

Những khi các ông bỏ nhà ra đi, vợ chẳng khỏi nghĩ-ngợi, âu-sầu, mà « nhàn cư ví bất thiện », lúc bấy giờ sẽ tìm mưu lập kế để ngăn-ngừa, ngăn-ngừa một cách dũ-dội, như thế có phải là mài mũi dao nhọn để đâm vào trái tim người yêu không? Lỗi cũng không phải ở chị em chúng tôi nốt; ở vào địa-vị chúng tôi, các ông cũng xử sự như vậy.

Khi ghen đã thành tập quán thì người đàn bà chẳng biết gì là sợ hãi, ghê tởm. Những điều xấu-xa, nhơ-nhuốc chỉ là một cách trả thù. Khi ấy, hạnh-phúc gia-dinh không còn hi-vọng gây dựng lại được.

Mlle THANH-HIỀN

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



53, Rue de la Citadelle — HANOI

XƯỞNG CHẾ SƠN « THĂNG-LONG », BÁN BUÔN KHẨU ĐÔNG-PHÁP

...tùi' cao đến thấp...

VỢ CHỒNG BA-ÉCH BÌ ĂN TẠP-PÍ-LÙ

Ba Éch đương nằm đọc báo. Thỉnh thoảng lại thấy cười, nhưng không rõ cười vì câu chuyện trong báo buồn cười hay là vì câu chuyện thật quá. Vợ ba Éch ở đâu về, đon đả chạy vào vỗ vai chồng:

— Nay cậu! đi ăn tạp-pí-lù đi.
— Thị người ta đương ăn đây!
Vợ giãy nảy:
— Cận chỉ nói rồn cả đời. Tạp-pí-lù gì lại tạp-pí-lù trong báo...
— Ai nói rồn. Tôi đương đọc bài « loài nhai lại » của ông Gagy Goc, tưởng-tượng ông ấy đương nhai, mà buồn cười vỡ bụng.

— Thôi cậu! báo với bồ gì! chỉ « hàng thịt nguýt hàng cá! »

— Hàng thịt đâu. Hiện cao-lâu đây chứ!

Vợ còn ngo-ngác chưa hiểu, Ba Éch đã đưa tờ báo phân vua:

— Chả từ Nhật-Tân là gì đây? Mợ ngồi đây, tôi đọc nốt bài này rồi đi đâu thì đi.

Khi không đợi vợ giả nhời, Ba Éch đọc lấy đọc để như vội nhai miếng đồ ăn ngon:

« ..Cách làm việc của chúng (« loài nhai lại » mới trong làng báo): nghĩ ra bắt thóp được một nhân vật gì có cái đặc tính chi, hoặc làm truyện chỉ có vẻ buồn cười một chút, tự đó không tha mà lấy đi lèn lại đến bao nhiêu lần. Thí dụ: ông Âm Hiếu... « đánh chén », ông Nguyễn-công-Tiêu có con rùa... »

— Cứng cỗi. Tôi biết rồi. Lại ghen với Phong-Hoa đấy chứ gì! Chắc là áo Nhật-Tân này...

— È-äm. Mợ cũng biết thế cơ à? Nhưng câu truyện không phải ở đấy. Đề tôi đọc nốt cho mợ nghe.

— « ... Được lầm, nếu ông Hiếu hoặc ông Tiêu có cái chi buồn cười, mình có quyền nói tới, nhưng nhắc tới một lần, hai lần, ba lần, hay liều mạng đến bốn lần đã làm cho người đọc phát sướng lên rồi. Khốn như (nguyên văn) họ lại không làm thế, quanh đi quẩn lại, chỉ nhai lại có mấy nhân vật ấy mà thở ra có tiếng ấy cái do họ cho là buồn cười mà liếc thay nó lại khắn khẳn... »

— Khắn... khẳn! văn-chương gì thế? Có họa là văn-chương của cô sen hay sìt quit!

— Ô, mợ không biết! văn-chương ông Gagy Goc đấy!

— Ông ma, ông mảnh nào, tôi không biết, nhưng truyện người ta lấy đi lèn lại không buồn cười thì đã có độc-giả người ta biết. Nếu không buồn cười thật thì ai còn xem,

cũng đến è-äm bỏ đồng, lấy giấy giàn tường hay lau thớt mà thôi.

— Nhưng ông Gagy Goc có phải là độc-giả đâu, ông ấy làm hàng cao-lâu kia mà! Tôi hãy hỏi mợ: mợ xem Phong-Hoa thấy nói nhiều lần đến ông Hiếu, ông Tiêu, mợ thấy thế nào?

— Tôi chẳng thấy gì hết, tôi chỉ thấy buồn cười.

— Ấy, Phong-Hoa cung chỉ có mục đích ấy: làm vui độc-giả. Tuy lần nào họ cũng riếu ông Hiếu say, nhưng mỗi lần có một vẻ riêng, không giống nhau bao giờ. Nhưng thế là họ ngu, mợ hiểu chưa? Làm báo có cần gì độc-giả, cần gì nghĩ-nghợi lèm-tòi những ý kiến có thể làm độc-giả vui-vẻ trong lòng, làm báo phải như ông Gagy Goc, như báo Nhật-Tân..

Ba Éch nói xong, nhìn vẻ mặt ngo-ngắn của vợ, mím cười rồi nói tiếp:

— Như báo Nhật-Tân mới là một báo lúc nào cũng mới, không chịu dùng cái gì đã dùng rồi.

— Cậu nói thế tôi xin chịu. Chữ « nhai lại » Phong-Hoa chẳng dùng rồi là gì?

— Mợ nhớ giải nhỉ! Câu truyện ông Đề Trụ nhai lại ở báo Đông-Phương có lẽ đã nhắc cho ông Gagy Goc đây, nhưng việc đó có quan-hệ gì mấy! Nhật-Tân còn nhiều cái mới, mợ dè tôi đọc cho mà nghe. Rồi Ba Éch đọc mục « nghe thấy ».

— Bài đầu nỗi đến báo Trung-Bắc, có câu: « nghĩ rẽ quá, có hai xu một vi thuốc ngủ vô hại mà lại êm-dềm. Nhưng ngày nào cũng coi Trung-Bắc thi khốn, vì cô nào ngày nào cũng ngủ thi ma nào nó còn só đến ». — Ô! mới nhỉ!

— Bài thứ hai, nói đến ông Tô-hoàng-Anh đào mỏ ở hàng Ngang, rồi mời ông Đặng-phúc-Thống tra xét hộ.

— Ô! mới nhỉ!

— Mới thật đi chứ lị! Bài thứ ba nói đến truyện trò Chắt đánh thầy, kết luận rằng: « hạng cu chắt (!) ngày nay nhan-nhản, tháo nào sùr (!) ấm Hiếu phải nốc cạn bầu mà than rằng:

« Ngày lúc luân thường đảo ngược ru ? »

— Đến đây thì em xin chịu, không biết mới ở chỗ nào? Nhật-Tân bảo Phong-Hoa nhắc đi nhắc lại đến ông Hiếu, ông Tiêu, ông Thông, nay lại muối mặt đi nhặt bã của người làm của mình, cũng riếu ông Thông đào mỏ, ông Hiếu nốc bầu, rồi lại

CHÍ HƯỚNG MỚI



— Bây giờ anh có tiền thì anh để làm gì?

— Đi nhảy đầm.

— Thế hết không moi đâu được nữa thì....

— Đi nhảy xuống đầm....

chê Phong-Hoa giải, thì thật mới quá; mới ở chỗ vừa đánh trống vừa ăn cướp ấy!

— Thế thì mợ không hiểu rồi, dè tôi giảng cho mợ nghe. Mợ đã ăn tạp-pí-lù ở hiệu khách rồi đấy chứ gì! Ăn lần thứ nhất ngon, ăn lần thứ hai cũng ngon, ăn lần thứ một trăm cũng ngon, nhưng nếu ta bắt chước hiệu khách làm tạp-pí-lù mà ăn thi lại càng ngon. Báo Nhật-Tân cũng thế, thực hành câu ca dao:

« Ra đường thấy cánh hoa rơi,
Hai tay nâng láy, cũn người mới ta ! »

Mợ hiểu thế nào được cái hay của họ mà nói! mà ngoài tôi ra, ai hiểu được cái hay ấy!

— Thôi, không nói thì thôi, mời cậu đi ăn tạp-pí-lù cho tôi hiểu với.

— Nhưng mà, từ nay đến giờ đọc báo Nhật-Tân, tôi no rồi, mà lại thiu-thiu buồn ngủ nữa.

— Công hiệu nhỉ! Tôi cũng vậy.

Ấy, cũng vì thế, mà hôm ấy vợ chồng Ba Éch không đi ăn tạp-pí-lù..., vì ăn nhiều tạp-pí-lù quá

TÚ-LY

Câu truyện kịch.

Hai ông tham Nguyễn-vinh-Lan và Lê-vũ-Thái soạn được một vở kịch. Lê tắt-nhiên, hai ông cho là hay, được dịp đem ngay ra diễn... làm

phúc. Vì lẽ ấy, nên ở nhà hát tây đã có diễn-kịch « Vì đâu... cô tự sát? »

Diễn xong rồi thôi, cũng không ai để ý đến truyện có Tâm-Hương tự-tử nữa, họa chặng chỉ còn hai ông Lan, Thái. Bỗng một hôm, không biết vì thiếu đầu-delle hay vì một lè khák cũng quan-trọng như thế, ông Thái-Phi ở Ngọ-Báo lên giọng công-kịch vở kịch « Vì đâu... cô tự-sát? » bảo là « thiêu hành-dộng duy nhất » và nhiều chỗ trái với lương-trí...

Nhưng lại không trái với lương-trí của hai ông Thái, Lan. Cho nên hai ông đăng bài phản-trần, đại-ý nói rằng kịch của hai ông hay, hay đến nỗi ông Đức-Chi ở báo « Annam mới » có câu bình-phẩm iảng :

« Thật là một vở kịch về phong-tục rất có giá-tri, cả tư-cách xếp đặt cho đến văn-chương và phuong-dien luân-lý ».

Rồi hai ông chém một câu lý-thú quá : lời bình-phẩm đó mới là sác-đáng. Người bình-phẩm ấy mới là đủ tư-cách bình-luận kịch.

Ý hai ông bảo khéo ông Thái-Phi rằng muốn là người bình-phẩm hay thì phải khen, mà chỉ có khen...

Nếu vậy thì tôi đây cũng muốn làm kịch lắm!

TÚ LY

ĐÔ-HUẤU-HIẾU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Commerce

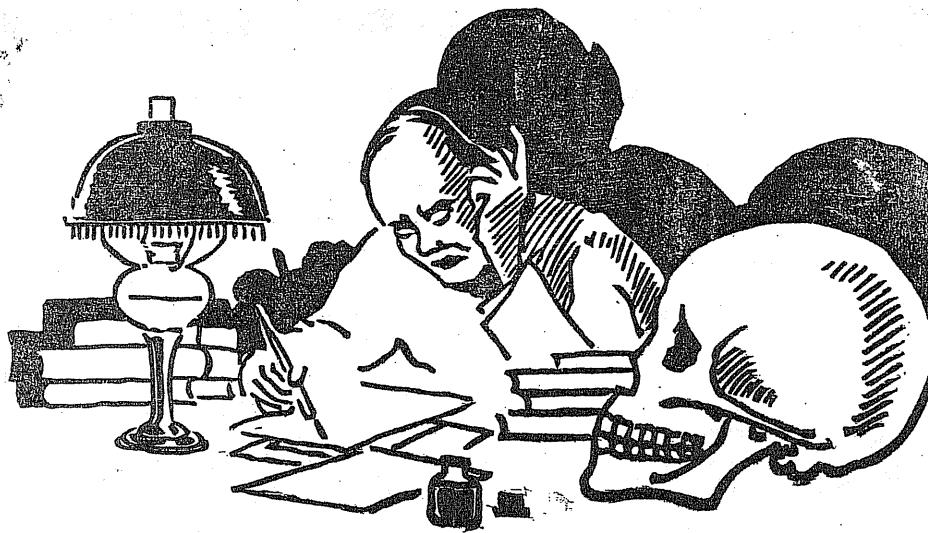
Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về Kiều-nhà.



BÊN ĐƯỜNG THIÊN-LÔI

(Tiếp theo)

Hàng tri là một tính đặc biệt nhất của ông giáo.

Nhiều khi ở phía Niêm-nghĩa về, ông giáo đi đến chỗ đường đất rẽ vào nhà mà vẫn cứ tiến thẳng, được một lát mới tắt-tả quay trở lại. Ông ta sợ quên những ngày định vào thư-viện, phải đánh dấu trước vào một tờ lịch nhỏ dặn Sắc ngày nào cũng bóc, mà khi thấy đến tờ có gạch bút chì xanh thì phải nhớ kéo xe ông ta lên Hải-phòng. Có chiều Sắc đang rót dầu vào đèn ở ngoài sân, bỗng thấy chủ gọi. Lúc chạy vào thì ông giáo ngồi chống cằm nhìn mình một cách ngạc-nhiên, không nói - nồng gì. Sắc vừa quay đi thì ông giáo mới sực nhớ ra, gọi Sắc lại và thản nhiên bảo.

— Tối rồi thì phải, sao anh chưa thắp đèn lên?

Mũ áo mà lúc ở ngoài về ông ta quên chưa kịp bỏ ra ngay, có sáng Sắc thức dậy thấy vứt bừa trên ghế hay để rơi cả xuống chân bàn, có lẽ lúc vào giường đi nằm, ông ta sét cả lên mà không biết.

Tuy vậy đối với công việc ăn mặc, ông ta lo-đang, cầu-thả chừng nào, thì đối với cái « công việc viết lách bí mật » của ông ta, ông ta lại cần thận chú ý chừng ấy.

Cái đầu lâu, những sách-vở trong tủ kinh, cùng với giấy má trên bàn xem ra có liên-lạc quan-trọng với nhau. Mà tưởng chừng chả còn người nhà giàu nào qui-hóa giũ-gìn những lợ cỏ của mình hơn là ông giáo qui cái đầu lâu với những sách vở ấy nữa. Sắc thường thấy mỗi khi lấy một quyền nào ở trong tủ ra, hay đem một quyền ở trên phô về, ông giáo lộ ra vẻ sung-sướng, nâng-niu đặt lên bàn và lấy vật áo lau, nếu sách có bụi hay mốc bám. Hắn lại không bao giờ quên được cái vẻ mặt đạo-mạo, cái giọng nói nghiêm-nghi, lúc ông giáo dặn-dò hắn phải có ý tứ, đừng động chạm tới cái « đầu » của ông ta.

Không đêm nào ông giáo không nâng cái đầu lâu trên nóc tủ mà đặt xuống bàn một cách trân-trọng ở trước mắt mình.

Ông ta ngồi làm việc suốt đêm: viết, đọc hay yên lặng suy nghĩ. Thỉnh thoảng lại cầm lấy cái sọ nhìn một lúc, rồi lầm bầm như nói cho nó nghe. Nói có khi rất lâu. Giọng nói lúc thì buồn bã, lúc thì bức tức, nhưng Sắc không nghe rõ được mấy nén không hiểu là nói những gì.

Có đêm Sắc đương mơ màng màng, bỗng nghe tiếng gắt mắng ầm lên. Hắn hốt hoảng mở mắt nhìn ra

thì thấy ông giáo đang mắng môi, trừng mắt một mình, hoặc thấy ông ta dây ghế đứng lên đi đi lại lại quanh bàn giấy. Hắn ngạc nhiên quá, nhắm mắt lại để nghe ngóng nữa thì chỉ thấy ông giáo lầm bầm rồi lại ngồi vào bàn giấy.

Câu nói mà trong những lúc này hắn thường thấy nhắc lại, lại là câu hắn thấy vô nghĩa nhất.

Ông giáo nói câu đó một cách chán ngán, giọng nói kiểu cách như người đọc văn: « Ôi ! Hur vò ! Ôi ! Cõi thuận lý ! Bao giờ ta mới bước được tới chốn vô cùng vô cực đó ? Bao giờ sự chết kia đối với ta không còn một mây may bí mật gì ? » Tiếp theo đó là những câu khó hiểu hơn, trong đó len vào toàn những tiếng: « hur linh, thực nghiệm, chủ nghĩa thần quái, ảo tưởng... »

Những tiếng này, dưới kính hiển vi của sự nghi hoặc lo ngại, thường phong ra thành những điều hết sức dị-kỳ. Sắc bởi thế cho rằng chủ hắn là một hạng kỳ nhân, có cái trí thức siêu phàm và có cái quyền phép giao tiếp được với giông yêu ma tinh quái. Cái sọ người mà ông ta giữ gìn như một thứ phu trù, với cái tính lấy đêm làm ngày kia lại càng làm cho điều phỏng đoán của hắn càng ngày càng chắc chắn thêm. Có phen Sắc đã tự hỏi mình rằng người mà hắn hầu hạ và ở chung đựng bấy lâu có thực là một người trần không, hay là một thứ vong hồn hiện hiện ?

Sắc vẫn nhắc di nhắc lại một mình rằng: ở đây chẳng qua là nương thân tạm bợ ít lâu thôi, chứ ông chủ có một kia dẫu không phải là ma cũng không phải là người để nhờ cạy được. Cho nên Sắc hay nghĩ đến kế di trốn. Hắn làm ra mặt thản nhiên, và quét trước nấu nướng giặt dịa một cách chăm chỉ hết lòng để cho chủ hắn không ngờ gì cả. Xem ra ông giáo cũng không ngờ hắn bao giờ.

Hai bạn ông giáo mãi làm việc ở nhà không lên thư viện được, sai Sắc cầm mày chửi lên nói với người thư ký ở đó trao sách vở cho hắn cầm về: những sách vở báo chí mà ông giáo nhờ người thư ký gửi mua hộ. Sắc khéo lựa nhời dò hỏi thi biết người này là người thay mặt ông giáo giao tiếp với các nơi khác, nhưng còn lại lịch của ông giáo thì người này cũng như Sắc, không biết tí gì qua. Lúc Sắc ngó những nỗi lo ngại của mình thì viên thư ký chỉ cười một cách thờ ơ mà bảo hắn:

— Nhà thông thái ấy thực là lùng!

Một buổi tối kia, Sắc lại được chủ sai lên Haiphong: lần ấy là để cầm

về một số tiền năm chục đồng mà ông thư ký thư-viện lĩnh hộ. Sắc thấy chủ ham công việc quá và hình như không cần nghĩ gì đến việc ngoài, nên lúc hắn ở cửa thư-viện bước ra, hắn đã toan nhân cơ hội mang số bạc đi trốn. Nhưng không biết tại sao, chân hắn lại cứ bước về phía vườn Bách-thảo, như có sức gì lôi mình về. Hắn nhớ đến tờ cam-doan mà hắn phải ký hôm xưa. Hắn quyết không sợ tờ giấy ấy về phương diện pháp-luật. Song ba chữ Ngõ-văn-Sắc hắn ký lên đó, hắn thấy quan trọng bằng ba chữ máu viết bẩn hồn mình cho một hung thần như trong truyện truyền thuyết. Hắn tin rằng hắn đã cầm bút ký, tên hắn đã ở trong tay người chủ, thì hắn không thể đi đâu thoát trước khi cái hạn ba năm. Cho nên lúc về nhà cầm số bạc cùng với tập giấy mà đưa cho chủ xong, hắn bước ra dằng sau, mừng mà tự bảo mình rằng: « Lí nữa thì ta làm một điều đại dột ».

Hắn lại nhớ lại đôi mắt của ông giáo nhìn hắn lúc nhận tiền, với cái cười ở miệng ông ta, cái cười rất có ý nghĩa đối với hắn. Hắn nghĩ bụng: « Ông ta sai mình làm những việc đó để thử bụng mình đấy. Mà nếu để mình trốn được hắn đã không sai mình đi... »

Đêm hôm đó, Sắc thức dậy luân, lần nào mở mắt ra cũng thấy chủ hắn càu-nhau luôn mồm, không thì quăng bút sê giấy ra ráng bức túc



lắm. Nhưng đến ba giờ sáng hắn thức dậy lần nữa thì thấy im. Mở mắt ra thì lại thấy ông giáo đang cúi xuống nhìn vào mặt hắn trân-trân, một tay đang co về, hình như vừa mới nắm cổ tay hắn.

Sắc ngạc-nhiên không hiểu, định cõi trả dậy thì ông giáo nhách mé trời và lắc đầu nói: « Không, anh cứ nằm yên. Từ giờ anh đừng nghĩ ngợi lần-thần như thế nữa nhé ».

Sắc ấp úng nói:

— Dạ... bầm con có nghĩ gì đâu ?

— Không. Vừa rồi anh nằm mơ... Anh nằm mơ chứ anh không nói mơ... anh nằm mơ anh lấy được tờ giấy... tờ cam-doan của tôi... rồi anh trốn đi. Trốn đi đâu ? Không biết, nhưng anh trốn đi. Anh đi rồi anh trở lại, vì anh sợ có người theo bắt... Tôi theo phái không ? Anh nằm mơ thế là anh có ý thế. Nhưng không nên. Việc gì anh định làm tôi cũng đoán biết cả.

Kể từ hôm đó trở đi, Sắc xem ra tính khí ông giáo có hơi đổi khác.

Chủ hắn trước đã ít nói năng với hắn, nay lại càng ngày càng yên lặng thêm. Ông giáo mặc cho hắn muốn làm gì thì làm, ông ta ngủ dậy, ăn cơm xong, đi bách-bộ ở đường Thiên-lôi về, trong thấy hắn hầu hạ bên mình mà vẫn làm như nhà không có hắn. Có lần Sắc đã phải

bịa ra một câu gì hỏi chủ để xem trả lời ra sao, thì chỉ thấy ông ta nhìn hắn một lát rồi quay đi, rồi buông xuống mấy tiếng hững-hờ :

— Được, cái đó tùy ý.

Trái lại, cái thói quen nói lầm-bầm một mình trong khi làm việc ban đêm và những cử-chỉ dằn dỗi của ông ta ngày một tăng lên. Cho đến hồi đầu tháng chín ta thì ông giáo thành một người tính khi rất dị-kỳ. Sắc không sao hiểu được duyên cớ.

Nhiều đêm ông giáo vô mảnh tay xuống bàn quát tháo ầm lên, xé tan tành hàng tập giấy một, gat những chồng sách xuống đất, đầy đồ ghế đứng thẳng dậy, rồi giở rất nhanh những tờ báo nhơn mà ông ta không đọc kỹ rồi giơ thẳng cánh hết sức ném xuống chân. Sắc đương ngủ thường sảng sốt ngồi sảng lèn nhìn, nhưng ông giáo không để ý gì đến hắn.

Song bao giờ cũng thế, những lúc giận dữ đó chỉ là những con giông tố rất chóng qua: ông giáo đang dằn-dỗi gắt mắng dùng dùng, bỗng dừng ngưng ngay lại, cầm-thận nhất các báo xếp lên bàn, sắp gọn những cặp giấy lòn-sộn bên cái đầu lâu mà đầu sao ông ta cũng không động tới ; rồi ngồi vào bàn nghỉ ngơi một cách rất trầm tĩnh.

Cũng vào thời kỳ đó, những sách, báo với thư từ ông giáo nhận được nhiều hơn lên và Sắc phải kéo chủ lên thư-viện thường hơn trước. Sắc thấy mỗi ngày ông giáo một thêm tu-lụ, cơm đã ăn có một bữa, lại ăn kèm đi, ban ngày ngủ không yên giấc, mà làm việc lại nhiều mãi ra: có hôm đến hơn bảy giờ Sắc còn thấy ông giáo ngồi cầm cuì sau bàn giấy. Lên thư-viện thì ông giáo chỉ ở độ năm phút, ở thư-viện bước ra xe thì dục hắn chạy nhanh.

Lúc nào cũng sốt ruột, lúc nào cũng vội vàng. Nhưng khi đã ngồi vào bàn giấy dưới ngọn đèn chụp xanh thì ông ta quên hết cả sự đời, đọc viết một cách rất bình yên và nỗi giận một cách rất dữ-dội.

Sắc biết rằng trong cuộc đời của chủ mới sẩy ra một điều ly kỳ nữa. Hắn càng thêm băn-khoăn và gờm sợ con người bí-mật ấy, nhưng cũng đem lòng ái-ngại dùm.

Hắn thấy ông giáo ngày một giặc người đi, ngày một xanh sao, thân hình chẳng khác gì một cái xác khô khan chỉ linh hoạt ở hai con mắt. Hắn nghĩ bụng: « Nếu cứ thế này mãi thì ông ta đến ốm mất. Lúc ấy thì mình sẽ khu sự ra sao ? »

Sắc cố dò xem cái mối lo âu bức tia kia bởi đâu mà ra, nhưng ngoài những tiếng hắn bắt chọt được trong các câu nói lầm bầm hay trong lúc quát tháo của chủ ra, hắn không biết thêm điều lâ gi nữa. Sắc do những tiếng đó mà phỏng đoán rằng chủ hắn đang « can-dảm chống nhau với Nguy-Biên, với Tà-Thuyết » — Nguy-biên và Tà-thuyết theo trí tưởng của Sắc tất là hai vật linh thiêng gì, ở trong cái thế giới huyền-ảo vô hình mà ông giáo kia thường giao tiếp với. Nhưng điều hắn mới tìm ra đó chỉ có đức tính làm cho sự bí-mật của chủ càng bí-mật thêm.

Rồi một đêm kia, trong cái nhà cổ hẻo lánh giữa đồng không, Sắc bỗng có cái cảm-giác quái lạ là chủ hắn nhiều lúc không có hồn, nhiều lúc để cho linh hồn rời khỏi xác.

Đêm ấy, Sắc đương ngủ cũng hoảng hốt thức dậy như mọi lần. Nhưng hắn không thấy ông giáo gắt gỏng hay lầm bầm gì, chỉ nghe thấy sau

nhà có tiếng gào sể của con mèo đen mà thường ngày hắn vẫn thấy lắn lút quanh đấy. Hắn biết con mèo không có liên-lạc gì đến việc riêng của chủ, song cái cảm-giác khó chịu gặp nó hôm đầu vẫn còn rõ rệt, nên hắn thù ghét và coi con vật ấy như một giống quái ác thích hợp với noi hoang vắng này. Con mèo kêu tiếng dài, nghe ghê rợn và thê thảm, hình như có ai đang bóp cổ nó cho chết dần. Trong nhà thì yên lặng lạ thường. Nhưng trên phia đầu giường hắn, chiếc đèn chụp xanh vẫn cháy sáng. Hắn nằm yên nghe ngóng tới năm phút mà vẫn thấy như không còn ai trong nhà. Hắn liền ngược đầu trống lên: ông giáo vẫn ngồi yên đó. Đầu ông ta cúi gầm xuống, hai nắm tay nắm chặt dở lấy hai thái dương. Cạnh đó là cái đầu lâu cùng với cái đầu hói của người đàn ông là hai vật tròn sáng và nổi nhất dưới ánh lửa. Hắn đợi thêm năm phút, rồi mười phút, mà vẫn không thấy ông giáo nhúc-nhích; liền cẩn lấy mồi nhẹ nhàng chống tay ngồi dậy, trong bụng ngờ rằng ông giáo ngủ quên. Nhưng lúc nhìn kỹ thì hai mắt ông giáo vẫn mở trân-trân, đang nhìn mãi cái mặt bàn bẽ - bộn nhung sách với báo. Tiếng mèo sau nhà đã nhỏ dần, rồi tắt hẳn. Tiếng quả lắc đồng hồ diêm đều hòa.

.... Ông giáo vẫn giữ nguyên cái vẻ yên lặng vô tri của một pho tượng đá.

Sắc nghi nghi, hoặc hoặc, dè giùi lè ra đển mép ghề ngựa, ngồi đó đợi đến chừng mười phút nữa, rồi se se đứng lên. Ông giáo vẫn không biết gì. Sắc dòn dòn bước lại gần, đứng lại nhìn một hồi lâu, và nghẹn tiếng gọi:

— Ông !..... Ông ơi !

Nhưng tiếng gọi nhỏ quá, có lẽ chủ hắn chưa nghe thấy được.

Trống ngực hắn đập không đều và rất mạnh, hắn toan gọi chủ một lần nữa rõ hơn, thì cái đầu kia bỗng ngừng bật ngay lên, hai mắt xuyên vào mắt hắn một cách lạ thường. Hắn run cả người, loạng-choạng lùi lại phía bộ ngựa.

Rồi hắn ngồi im đó, không dám cử động, và cam lòng chờ đến các điều không hay.

Song ông giáo vẫn lặng ngồi, vẫn lặng nhìn, và lạ hơn hết là vẫn không trông thấy Sắc. Mắt ông ta nhìn thẳng vào phía hắn mà hình như dắm vào cõi hư vô nào. Cứ thế đến chừng một khắc đồng hồ, mới thấy ông ta hơi nhách miệng về một bên như muốn cười, rồi chậm chạp nói:

« Có lẽ nào sự huyền bí bao giờ cũng còn là sự huyền bí mãi ? Ánh sáng khoa-học lại không soi được vào sự bí-mật của vũ-trụ lấy một vài phần ư ? »

Rồi ông giáo thở một tiếng rất dài, rất buồn, nói một cách mỉa-mai và vẫn vẻ:

« Chân-lý là gì ? Có phải chẳng qua chỉ là cái công việc đi tìm chân lý đó chăng ?... Nếu vậy sự nghiệp của loài người toàn là những điều hư ảo cả sao ? Không ! Đến nỗi thế ư ? Không ! Ta phải quyết đi cho tới cùng, ta phải thắng nỗi những Tà-thuyết của phái Ngụy-biện mới được ! »

Sắc nghĩ bụng: Trời ơi ! đến bao giờ ta mới thoát khỏi tay con người kỳ quái này ? »

(Còn nữa)

THẾ-LŨ



*Khách — Bí-tết rắn như đă thế này mà dao cùn thì cắt làm sao được ?
Bồi — Ô thế thì tiện lắm, xin ngài mài dao lên bí-tết vậy.*

Hôm ấy có một anh chơi tình trên gheo. Anh ta chưa có vợ, bỏ ra mấy xu đặt quê rồi nói rằng :

« Vợ mới mất cho nên thương đi gọi, nhò đi tìm »

Cô hồn trưởng thực, rồi tự nhiên hồn hiến... Hồn kẽ lẽ những truyện sau xưa... nào là kồn thương cha nhớ mẹ, thương chồng nhớ con...

Anh la thấy thế, ôm ngay lấy cô hồn mà kêu lên rằng : « vợ tôi đã về, tôi yêu vợ tôi quá đi mất »

Cô hồn cả thiện, thăng ngay.

●
Của N.Q.H. Ninh-bình

Quen mồm.

Một người đi chợ mua được mười quả quýt, mua xong để vào rổ vừa đi vừa lầm-bầm :

« Mười quả quýt này thì ông năm, bà năm »

Lúc vče, chị ta bóc một quả ăn xong nói : « thôi thì ông năm, bà bốn vây »

Đi được một quãng đường, chị ta lại nói : « phải chia đều nhau không hai ông bà lại ganh tị », nói xong lại bóc một quả nữa ăn. Ngon miệng cứ thế ăn mãi cho đến hết mới thôi. Ăn xong lại phản nàn mà lầm-bầm : « thế là hơn, không mua về lại bảo lầm tiền mua quát ».

●
Của T.K.-Sơn Hanoi

Cũng quen mồm.

Người đưa đám — Ông cho phép tôi vče, tôi còn chút việc bạn. Thôi, gọi là xuống đưa cụ ra đồng.

Người nhà có tang — Xin cảm ơn ông và xin ông bớt chút thì giờ ở lại xoi chén rượu nhạt, chả mấy khi !!!

Người đưa đám — Thất lê ông, thật quá hôm nay tôi bạn quá, ông cho khi khác !!!

●
Của N.T.-Ngọc Bắc-ninh

Lời di-chúc.

Người mẹ trong khi hấp hối, gọi người con trai đến dặn dò :

— Con ơi, sau khi xong tang mẹ thì con nên cưới vợ đi — nhưng phải chọn người có nết-na, hiền-hậu, nhu-mì... chứ đừng... giống như mẹ đối với cha con....

●
Của cô Nguyệt-Kim Hanoi

Vợ tôi đã về.

Một cô hồn hãi còn trẻ và cũng khá đẹp vẫn kiếm ăn ở các chợ nhà quê.

NHÀ THÍ - NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tê, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lâu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cũng là vẫn-vẫn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chi mỏi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liêt-trùng giá mỗi ve 0p60 và một hộp to bồ ngũ-tang trú-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì định theo timbre Op05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-hoa giao-ngân (C.R.). Thu và mandat xin đề :

M. LÊ-HUY-PHÁCH

12, Route Sinh-tù, Hanoi — Tonkin



SỐ-KHANH bị Phòng-Tich

Từ khi kmé ngủ bieng ăn,
Đầy hơi, hay ợ, tinh thần lao đao.

Sự này ắt phải rêu rao,
Thôi-thôi chắc hẳn con nào hại ta.

Lâu-xanh tim đến Tú-bà,

Bên mản chàng Sở lán la rãi bầy.

Mụ rằng « Phòng-Tich » chúng này,

Thnuc « Chim » mua uống khỏi ngay tức thì.

VŨ-DINH-TÂN

178bis, Đường Lach-Tray — Haiphong.

7

7

Số 17

CHỦ-TẾ ĐĂNG TRÍ



— Quý... y... chước.... i.... i.... tưu !

TRUYỀN VUI

YÊU ĐÒI

Viện và Bút đứng đợi xe điện ở Bạch-mai. Hai chàng vừa đi dạo chơi ngắm phong cảnh nhà quê quanh vùng. Luồng gió heo may đã đưa vào tâm hồn hai chàng, cùng với mùi lúa chín trong các ruộng khô cuối thu, những tơ-tưởng yêu đời, những lạc thú vẫn vờ.

Một cô hàng quít đặt gánh ngồi bên. Viện hỏi :

— Quí có ngọt không, cô ?

— Thưa thầy cũng nhơn nhót.

Bút cười đáp :

— Thế thì tốt quá. Chúng tôi chỉ thích quít nhơn nhót. Xu mấy quả ?

— Thưa thầy xu ba.

— Rẻ nhỉ, một xu nhữnց ba quả !

Bút trả cô hàng hai xu, rồi mỗi chàng cùi xuống nhặt ba quả quít. Hết hai xu lại hai xu, hai chàng vừa cười, vừa dừa, vừa ăn ngon lành lắm. Giá xe điện mà chết ở giữa đường, bắt hai chàng đứng đó chờ độ nửa giờ thì chắc là cô hàng sẽ phải trở về nhà với cái mệt không, tuy quít của cô chỉ ngọt hơn chanh một tí, một tí thôi.

Một người đàn bà vui vẻ chào cô hàng, rồi vén áo ngồi xóm, nói truyện. Tấm áo kép lương lót nhiều kỳ cầu, cái váy lụa chùng chấm mắt cá, cái khăn vuông ma-ga chít đồng tiền, khiến hai chàng đoán bà ta là một bà bá, bà chánh gì đó ở xứ quê.

Một lát bỗng bà ta hỏi hai chàng :

— Thưa hai thầy có giấy bạc lẻ không ?

Viện cười đáp :

— Có.

Thầy làm ơn đổi cho tôi cái giấy bạc.

— Được, tôi sẵn lắm.

Rồi chàng mở ví lấy tập giấy bạc một đồng đếm năm tờ đưa cho bà kia, mà nhận lấy cái giấy năm đồng của bà ta.

— Ô ! ông có nhiều nhỉ. Biết thế tôi đem đi mấy tờ nữa.



Rồi bà ta vui sướng quay lại bảo cô hàng quít :

— Rõ may quá cô ạ ! Sao mình lại ngứa mồm hỏi liều, mà thầy ấy lại săn tiền. Không có thì còn biết làm ăn ra làm sao, còn mua bán được cái gì nữa. Thực là sung sướng quá.

Bà ta hí hả như đứa trẻ được ai cho cái bánh, kèn kẹt lại với cô hàng quít, mà cứ mấy câu kéo mãi : « Rõ may mắn quá, rõ sung sướng quá !

« Sao mình lại ngứa mồm hỏi liều như thế ? »

Hai chàng thích chí cười ngất. Viện bảo Bút :

— Người nhà quê họ dễ sung sướng lắm nhỉ. Đôi được cái giấy bạc mà làm như người trung số.

Bút lại lên giọng triết lý nói tiếp :

— Phải, những linh hồn chất phác vẫn dễ sung sướng. Họ ít ham muốn thời khi được một cái mừng cỏn con họ cũng hí ha hí hả. Kia anh coi, bà ta lại đương cười cười nói nói kể lại cho cô hàng quít nghe sự may mắn hiếm có của bà ta kia.

Hai chàng lại cười. Viện hỏi dừa :

— Nay bà chánh, nhà bà còn nhiều giấy bạc không ?

Bà kia cười đáp lại :

— Ô ! Sao ông biết tôi là bà chánh ? Gi y bạc thì nhà tôi còn nhiều. Tiếc quá, già biết thầy săn tiền thì tôi mang cái giấy bạc một trăm đi

Viện khôi hài đáp lại :

— Bà hãy đợi tôi mở một cửa hàng đổi bạc ở đây đã.

Lúc bấy giờ xe điện đã đến. Viện và Bút vui vẻ chào bà chánh và cô hàng quít, rồi khúc khích cùng nhau lên xe. Từ đó hai chàng luôn mồm tấm tắc khen ngợi cái tính hồn nhiên của người xứ quê. Viện bảo Bút :

— Người dân bà ấy đã dạy ta một bài học yêu đời. Trong lòng họ có sẵn cái vui, thì cái vui ấy chỉ chờ gấp dịp cỏn con là biểu lộ ra ngoài ngay.

— Anh nói chính phải. Tôi có đi đưa một đám ma ở làng tôi. Con gái người chết đi theo quan tài khóc lóc thảm thiết. Bỗng trông thấy một thằng đi kheo đeo mặt nạ, người ấy bật baubà cười, rồi cười mãi, cười quên cả khóc.

— Người nhà quê họ sung sướng lắm nhỉ. Mà sự sung sướng vui mừng của họ như một sự hồn nhiên vậy, anh à, nó lần với cỏ cây mây nước, nó như con gió mát, như nước suối chảy, như cành lá rung động, như bông lúa sột soạt, như tiếng chim hót mùa xuân...

Bút ngắt lời cười hỏi :

— Như cái gì nữa. Anh rõ hay khéo mở nút thơ ra.

— Anh à, tôi cảm động lắm. Mà sự cảm động của tôi rất thành-thực. Tôi chỉ ao ước được sống cái đời giản dị, ít ham, ít muộn của bọn bình dân. Sao mà tôi yêu họ thế !

« Sung sướng quá nhỉ ! may mắn quá nhỉ. Rõ minh ngứa mồm mà may mắn quá ! » Chắc thế nào về đến nhà bà ta còn nhắc đi nhắc lại mấy câu ấy với chồng con hàng chục hàng trăm lần nữa. Tôi đoán ra cũng biết bà ta sẽ bảo chồng : « Này ông nó này, hôm nay may mắn quá, sung sướng quá. Kô ngứa mồm mà hay. » Anh đã bao giờ được nếm một sự sung sướng trong trèo mà giản dị như thế ?

Vừa ở xe xuống, còn chân trong cửa chân ngoài cửa, Viện đã khoe ngay vợ :

— Mợ ạ, hôm nay tôi gặp một người nhà quê buồn cười quá, mợ à.

Vợ thấy chồng vui vẻ khác ngày thường, lấy làm lạ hỏi :

— Cái gì mà buồn cười thế cậu ?

Viện đem câu truyện chờ xe điện ra kể lại cho vợ nghe. Vợ cố cười giượng dê Viện được bằng lòng, chứ thực ra chẳng cho câu truyện Viện kể là có lý thú. Mà còn có lý thú làm sao được, nhất là bà vợ lại không là đệ tử cái tôn-giáo quá yêu đời của chồng.

Ý chừng Viện cũng hiểu thế, và muốn trêu tức vợ, lạnh lùng nói một mình.

— Tờ giấy bạc năm đồng ấy ta sẽ giữ làm kỷ niệm một sự sung sướng hồn nhiên. Khi nào ta buồn bực, chán nản vì điều gì, ta lại giở nó ra, thì ngắm nó ta sẽ nhớ tới người dân bà nhà quê vui vẻ, yêu đời.

Rồi như muốn cho vợ một bài học, Viện mở ví lấy tờ giấy bạc, đưa cho xem mà bảo rằng :

— Đây, tờ giấy bạc của người dân bà sung sướng đây.

Vợ dỗ lấy, lật đi lật lại nhìn. Bỗng nàng kinh ngạc bảo chồng :

— Thôi cậu mặc lừa rồi, giấy bạc giả.

Viện không tin, cầm tờ giấy bạc xem lại thì sự giả mạo vụng về trông thấy rành rành, chỉ thoáng qua cũng nhận được. Chàng tức tối lầm bầm :

— Sao lại có sự lừa thế !

Vợ chế riệu :

— Cậu đã học được một bài học khôn thì cũng chả nên tiếc.

Viện cười, vui vẻ bảo vợ :

— Phải đấy, chả nên tiếc, vì mất có năm đồng bạc mà mua được biết bao sự sung sướng... trong mấy giờ đồng hồ.

KHÁI-HƯNG



TÂN - MỸ

Taillenr

91, Phố Hàng Đào, Hà Nội.

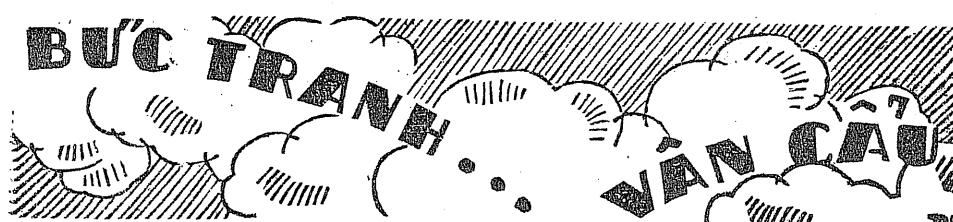
« SƠN AUTO KHÔNG MẤT TIỀN »

Ai có xe auto chờ khách cũ muốn sơn lại thì xin đến sở rượu Văn-diễn (Hà-đông) để nói chuyện.

BẮC-KỲ NAM-TÙU CÔNG-TY

Văn-Điễn, (Hadong)





GIÁ MỘT CÔ CON GÁI

Ngày trước, các cụ ta đánh giá một cô con gái đẹp một nghìn vàng: thiên kim tiểu thư! Nhưng nghìn vàng ấy là nghìn vàng trổng-tượng, chứ nếu đem nghìn vàng thật đổi lấy cô con gái, chắc các cụ chẳng đổi nào.

Bây giờ thời buồn kinh tế, mọi vật đều đắt đỏ, nên cái giá cô con gái cũng tăng lên bội phần — mà phải trả bằng bạc thật.

Ta thử tính xem từ lúc giãm hỏi đến lúc cưới, một người con trai muốn lấy phải tiêu mất bao nhiêu tiền.

(Thí dụ hai nhà trai gái cách nhau ít ra một phố).

Lẽ « giãm hỏi ».

Lẽ này không mất gì. Chỉ mất lượt xe đi, lượt xe về: 0\$50

Lẽ « châm ngõ » — (tuy ở Hanoi không còn nhà nào có ngõ nữa mà chạm): 300 cau và ba cân trè, giá dộ 12\$00.

Tết mừng năm:

Đậu, đường, ngỗng, vịt — mỗi thứ mấy con, giá độ..... 10\$00

Tết mùa vải — (tại sao không biếu nhân?)

2.000 quả vải hạng rất ngon. 10.00

Tết tháng tám:

200 quả hồng, ba xu một quả, vị chỉ đi..... 6\$00

100 bánh cẩm thưa, 0\$30 một chiếc

30\$00.

Tết gạo mới:

1 thùng gạo mới (bây giờ rẽ 1100. 30 con chim ngói, 5 xu một con 1\$50

Giản cưới :

Hai con lợn quay Đông Hưng Viên 20\$00.

Cau và rượu..... 10\$00

Tiền thuê quả phù-trang và hai cái lọ lộc bình..... 5\$00

Tiền thuê người khiêng..... 8\$00

Bánh giầy, bánh chưng và nem 40\$00

Vàng thách: 5 lạng... 250\$00

Lẽ cưới :

Tiền may áo chú rể (tính theo giá gấm bây giờ có 6\$80 một áo).

Khăn, áo, giày gia-định. 40\$00

Tiền may áo cho em gái, em trai, chú rể. 40\$00

Tiền pháo (thứ thật kêu). 5\$00

1 chục cái ô-tô, vừa đi, vừa về 60.00

Tiền thuê nhà cưới. 30.00

Hai bữa tiệc ăn và một bữa tiệc sâm-banh. 100\$00

Tổng cộng tất cả chừng ấy tiền:

729\$00

Nếu tính thêm số tiền lãi vay tây đèn và các thứ tiền tiêu vặt vanh khác thì giá một cô con gái hạng trung bình bây giờ vừa chẵn 1.000 đồng bạc.

Thế mà còn lăm cô quá nhū-nhận, tự ví mình với giải lụa đào hay hạt

mưa sa!

Về phần nhà trai, chịu tổn kém như thế — Nhưng đã hả dạ là mang về được một người vợ biết để thật nhiều con, biết đun bếp và mắng đầy tớ; biết biến đổi ra sư-tử kèm thét khi chồng về khuya, biết cầm cái phất trần, chồng đi đâu thì lôi cổ về.

Ấy là còn lãi đây, nếu không gặp người vợ tan cửa, nát nhà, cuỗm tiền chồng đi mất.

Bên nhà trai chịu nhiều cái thiệt như thế, mà bên nhà gái chỉ thấy lợi và mừng thôi.

Trước hết, quanh năm được hưởng người ta sêu tết. Thôi thì mùa nào thức ấy, không mất tiền mua mà được ăn toàn của ngon. Thảo nào mà có nhà gái cứ chờ mãi hai, ba năm rồi mới cho cưới.

Lại được tiền thách cưới để sắm sửa vòng, hoa, nhẫn, hột cho cô con, may màn bái tiên, chăn gấm, đệm lông cừu. Thiên-hạ trông vào, ai chẳng khen đám cưới linh đình, sang trọng, kẻ làm cha mẹ chẳng vể vang lúc này thì lúc nào.

Nhà gái lại được nhiều cái mừng nữa: mừng đã yên được bè gia-thất cho con, mừng được người rể ông tham, ông cử, mừng được noi xứng đáng, người ta khỏi chè cưới.

Nhưng cái mừng đáng mừng nhất là đã rước đi được một cô con gái quý!

VIỆT-SINH

CUỘC ĐIỂM BÁO

Không hẹn với danh.

Cho hay tạp-chí Đông-Thanh thực không hẹn với cái thanh-danh là co-quan bảo thủ.

Vì bất-cứ việc gì, tạp-chí ấy cũng quả-quyết đi giật lùi.

Chẳng hạn, hôm kia 8-11-33 mình nhận được số báo ra ngày 1-9-33 và số tạp-chí ấy mới cho mình biết nhiều tin quan-trọng sảy ra đã ba tháng trước: thí dụ, tin báo « Phụ-Nữ tân-văn lại được ra Bắc », tin Văn-học tuần-san xuất-bản, tin Gandhi tuyệt thực, tin Gandhi lại được tha.

Khá đấy. Nhưng trong số sau Đông-Thanh cõi cho chúng tôi biết tin Inukai bị ám-sát hay tin Nhật lấy Mân-châu.

Khá đấy. Nhưng trong số sau Đông-Thanh cõi cho chúng tôi biết tin Inukai bị ám-sát hay tin Nhật lấy Mân-châu.

NHỊ-LINH

TÂN - MỸ

Tailleur

91, Phố Hàng Đào, Hanoi

CÁC BÁO BÌNH PHÀM
HỒN BU'ÓM MӨ' THÈN

Trích ở Ngọ-Báo.

« ... Các vai chủ động chỉ thu lại có hai người: Ngọc và Lan, mà câu truyện rất linh hoạt, vì là một cuộc chiến đấu giữa Ngọc và Lan, một cuộc xung đột của ái-linh và tôn-giáo.

Bao nhiêu cái nghệ thuật tinh sảo của tác giả đều thu lại ở trong sự tả những cuộc chiến đấu ấy. Tất cả cái hứng vị của câu chuyện là ở trong cuộc « chơi hú tim » của đôi trẻ Ngọc và Lan. Ông Khái-Hưng phải có óc khoa-học mới khiến cho Ngọc xung lý rất hợp lý-luận để tìm ra lời giải mà lầm khi đã tìm được, bài tình lại biến ra một trạng thái khác lự kỳ hơn.

... Người đọc chỉ phải nghĩ một tí là hiểu ngay, đỡ được cái chán đọc những câu triết-lý khô-khan, rỗng-rặc.

Ông Khái-Hưng đã khéo dùng những câu văn giản-dị hoại-bát, hợp thời để trợ lực cho cách kết cấu đã có hứng thú lại càng hứng thú thêm.

Với một ngòi bút mộc mạc, ông đã chấm nên bức tranh đầy thi vị

Nói rằng những bức tranh ấy có thể ký tên J. J. Rousseau thì sợ rằng khí quá, nhưng tôi tưởng những nét dan thanh ấy cũng đã làm vê vang cho tiếng nước nhà.

Cái đặc sắc của ông Khái-Hưng là àm cho cảnh hợp với tình để tăng lòng cảm-động của người đọc. Ai là người đã cảm đọc đoạn « lá rụng » mà chẳng máu mạc ngậm ngùi.

THÁI-PHI

Trích ở báo Xứ sở Annam (La Patrie Annamite)

Độc-giả ai cũng đã từng biết tiếng ông Khái-Hưng vì những truyện của ông đăng trong báo Phong-Hoa, một tờ báo đã nhiều

người biết tiếng.

Quyển truyện mới xuất bản này có giá trị vì văn hay, vì tóm-lý giản-dị và sán-sắc. Truyện này chắc sẽ được thiên hạ hoan nghênh và sẽ súng đắng với sự hoan nghênh đó.

NGUYỄN TIẾN LÃNG

Trích ở báo Đông-dương liên hoàn (Union Indochinoise)

« Văn hay, giản-dị, trong sáng, không ba hoa mà cũng không bệ-vệ. Thật là văn annam. Văn có hương vị của rau « nguồn » mới hái ».

Trích ở Phi-dương (Essor)

Quyển sách ấy gần như một tập thơ tình, một tần kịch nhỏ thú vị: bao nhiêu cái nên thơ đều dúc lại thành những cảnh trác tuyệt mà ái-linh được nâng cao lên hàng tôn-giáo, nhưng phải cúi đầu khuất phục với tôn-giáo Đó là hình ảnh của lầm ái-linh cao thượng, trong trẻo, hy sinh.

Thực là một câu truyện tình lý-thú; các cảnh thanh đạm như một bức tranh thủy họa Nhật-bản sáng sủa và mỗi nét có một ý nghĩa, có một cách điều riêng.

Vì Khái-Hưng đã đến bậc những nhà văn-sĩ, mà viết không phải chỉ là để phô bày một cách sống-sướng những tính tình của mình ra, nhưng chính là diễn giải một cách rất dễ dàng những ý nghĩa và những sự trưởng-lượng của mình.

Khái-Hưng có thể liệt vào hàng các nhà viết văn, khiến cho các sự mơ mộng thành được sự thực hết cả. Vì thế mà có những thi hứng nhẹ-nhang, dịu-dịu, nhờ sự linh cảm mà có, mà cũng nhờ về sự tưởng-tượng rất khong phú, trái ngược hẳn với những lối văn suối bát-bán ở các chợ vắn của hàng văn-sĩ chưa vỡ bụng.



— Thế thì khoán cái gì mà tài cái gì, đã lâu khỏi lại mất năm hòm-thuốc, còn khoe mè?

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngọ-Trực-Tuân
Có bằng chuyên môn Dục-anh của
Đại-học đường Paris
46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giá vé 725

Giờ khám bệnh:
Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ
Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ
Thăm bệnh ngoài phố mèo giờ nào cũng đi



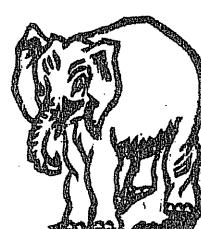
NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chua pha
Quelques fleurs, jasmin, fleur d'amour, narcisse noir, violette, rose, menthe.

1 lọ 3 grs.	0\$20	1 tá	—	. 2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	. 3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	. 7.

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chát chúa với tiền cát-bản hiệu chịu cát.



Năm 1938 đã tìm ra.

Thanh-Hà được phong là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình đã nổi tiếng khắp trong Nam ngoài Bắc, mười mấy năm nghiên-cứu, nay mới tìm ra, một món thuốc chuyên chữa bệnh lèu-kinh-niêm (Blennio chronique) sáng dậy thường ra ty mù (gonite matinale) hoặc chỉ còn có vẫn như sợi chỉ (filaments). Chất thuốc hòa bình không đái rất, không mệt nhọc, dùng thuốc đi lâm như thường. Dùng thuốc trong vài tiếng đồng-nó là kiểm hiệu ngay và trong ít lâu là tuyệt hết nọc — Giá 1 ống 0\$60 — Hồi tại Thanh-Hà Dược-Phòng

55, Route de Hué — Hanoi.



của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Dêm hôm ấy Minh trằn-trọc mãi gần sáng mới ngủ được, trong lòng chưa đầy những tư-tưởng chán đói, những ý nghĩ ngò-vực.

Khi thức giấc chàng thấy ở vào giữa khoảng yên-lặng mà cũng chẳng biết bấy giờ là ngày hay là đêm. Cất tiếng chàng gọi liều... « Minh oi! Liên oi! » Không nghe thấy tiếng trả lời, chàng lại nhắm mắt cố ngủ lại. Bỗng xa xa có tiếng rao phở ở ngoài đường. Chàng liền ngồi dậy lầm-bầm: « Ra sáng đã từ lâu rồi ». Thở dài, chàng nghĩ tới cái cảnh không tối không sáng của mình mà ngâm ngùi ngao-ngán.

Chàng đứng dậy, sò-soạng tìm lối ra ngoài. Buổi đầu mới mù, mỗi lần chàng muốn đi đâu, một bước một bước đều phải nhờ Liên hay ông Hoạt giắt. Nhưng nay thì chàng đã quen lối, lần mò một mình được.

Vừa dò được xuống sân, chàng nghe có tiếng Văn:

— Thong-thả đứng đấy để tôi giắt. Chị đi đâu? Chị không có nhà ư?

Câu hỏi của Văn rất tự-nhiên: Văn có ý trách Liên sao không ở nhà để trông nom bạn. Nhưng Minh đã sẵn có ý tưởng ngò-vực, cho rằng bạn và vợ cảm tình đối với nhau một ngày một tăng-tiến, và nếu hai người còn chưa đến nỗi phạm tới danh-dự chàng là chỉ vì họ chưa có dịp đó thôi.

Khi trong óc ta đã sẵn có một định-kien, thì bao nhiêu cù-chỉ ngon-ngữ của người mà ta ngò-vực, ta chỉ hiểu theo cái định-kien của ta mà thôi. Huống hồ Minh đã không trông thấy gì và lại cố tưởng-tượng ra những sự-mình có thể trông thấy nếu mình không mù.

Thấy Minh không trả lời và cứ lần men thêm nhà mà đi, hai tay quờ-quạng ở trước mặt, Văn liền chạy lại đỡ. Minh chẳng buồn chào hỏi, sẽ đưa tay ra gạt bạn mà rằng:

Xem P. H. từ số 66

— Anh dễ mặc tôi.

Văn kiuh ngạc hỏi:

— Anh sao vậy?

Văn lanh-dạm, Minh cười gằn:

— Tôi chẳng sao cả.

— Anh giận tôi đấy à?

— Ô hay! sao tôi lại giận anh được?

Rồi Minh theo lối trái rẽ ra sân sau, dề Văn đứng ngoi ngác nhìn theo. Lúc Minh trở lại, Văn đỡ chàng bước lên thềm và nói đùa:

— Khốn-nạn! Bé bỏng thế này mà chị ấy nő bỏ tro trọi một thân một mình ở nhà chẳng đoái hoài đến.

Minh lạnh-lùng:

— Chà! bỏ hẳn càng hay.

Văn cau mày:

— Nay anh Minh, chúng tôi có điều gì mếch lòng anh thì phải.

— Chúng tôi là ai thế?

Văn như hiểu ra rằng mình lỡ lời, nói chúa:

— Phải! Chả thể mà hôm qua anh sinh sự với chị, hôm nay lại sinh sự với tôi.

Minh cười mãi:

— À ra chúng tôi là Văn và Liên đấy.

Văn thật thà hỏi dồn:

— Thế thì sao? Thế nghĩa là gì? Minh sò-soạng ngồi xuống ghế đáp:

— Phải! Thế thì đã sao!

Bỗng Minh chợt tỉnh ngộ, biết mình có tính cẩu-nhẫu đáng ghét, nói lảng ngay sang truyện khác:

— À! Anh đi Nam có gì thú không?

— Chả có gì thú cả, anh ạ.

Minh chừng muôn khêu truyện dề dò la ý từ, mím cười hỏi bạn:

— Các cô Nam-thành ra sao?

Thấy bạn nói đùa vui vẻ, Văn mừng, tuoi cười đáp lại:

— Các cô Nam-thành đại khái cũng như các cô Hà-thành, nghĩa là soòng. Vả lại tôi không ưa sắc đẹp lắm, tôi cho một câu tư-tưởng đẹp, đáng quí đáng yêu gấp nghìn lần cái dung nhan đẹp.

Văn tưởng nói thế để an-ủi Minh, có ngò-dầu càng gọi trong lòng bạn sự nhô tiếc cái đời sáng-sủa tốt đẹp

đã qua. Cái khuôn mặt, cái nước da hồng-hào, cái cặp mắt sắc sảo của Liên bỗng lại hiện ra trong tâm trí Minh.

Phải, chàng yêu Liên, vì Liên với chàng là đôi bạn chí-thân, ngay từ khi còn nhỏ cũng có, nhưng nhất là vì Liên đẹp, cái đẹp thiên-nhiên mà chàng cho là gấp mấy cái đẹp phù hoa của các cô khuê-các. Nếu không thế thì sao từ khi chàng mù chàng thấy đối với Liên, ái-tình của chàng có kém đi, tuy Liên càng tỏ lòng âu-yếm, và tân-tâm tận-lực chăm nom chàng. Thị ra cái đẹp dì-lền với cái yêu, cái đẹp làm môi giới cho sự yêu nhau. Những ý nghĩ ngoắt-ngoéo ấy đưa tâm-tu Minh đến sự săn-sóc của Văn ở quanh minh chàng: chàng cho là cái nhan-sắc của vợ chàng đã làm nguyên nhân cho tấm lòng tốt của bạn đối với mình. Rồi Minh nhớ tới mấy người bạn có em gái đẹp bao giờ cũng được anh em vì nề, bênh vực.

Minh suy nghĩ miên-man trong khi Văn lúi húi mở hộp bánh.

Bỗng mờ màng quên hẳn có bạn đứng đó. Chàng cất tiếng cười sảng-sắc rồi nói một mình: « Cái sắc đẹp bao giờ cũng vẫn là chúa-tể muôn vật ». Văn quay lại hỏi:

— Cái gì mà thích chí thế?

Minh im-bặt. Văn mở hộp bánh lấy chiếc bánh cắp đưa tận tay bạn, mời:

— Anh xoi bánh. Tôi đi Nam về có chút quà mọn biếu anh. Bánh kẹp của các cô Nam-thành có tiếng là ngon lắm kia đấy.

Minh đỡ lấy, nói cảm ơn. Văn cười bảo bạn:

— Suýt nữa thì anh phải ăn bánh cưới của tôi.

Minh, cặp mắt chớp thật nhanh, hỏi lại:

— Sao lại suýt nữa?

— À! Tôi chưa nói truyện với anh về việc vợ con của tôi nỗi.

Văn lại cười, cười ngọt, cười nghèo rồi nói tiếp:

— Tôi nhận được giấy thép nhà

gửi lên bảo về ngay. Tưởng có việc gì, chẳng hóa ra việc đi dạm vợ.

Minh tươi cười, ngắt lời:

— Tôi xin lấy làm hân-hạnh mừng anh.

— Ân hận ấy thì có. Tôi phải giở hết tài hùng-khiện viện hết các lẽ trong luôn năm hôm mới xin được thầy-mẹ tôi bằng lòng cho thôi dám-ấy.

— Dám nào thế?

— Dám con một quan phủ.

Minh tò-mò hỏi:

— Sao anh lại không bằng lòng?

— Vì tôi muốn kén chọn một người bạn trăm năm ý hợp tâm-dầu. Anh tính lấy người mà mình chẳng biết mặt mũi tính-hạnh ra sao thì lấy thế nào được. Các cụ thì chỉ cốt mòn dăng hộ đổi.

— Vậy đã có người nào lọt vào con mắt anh chưa?

— Chưa. Trước thì có một người nhưng nay người ta đã lấy chồng rồi.

Minh đăm-dăm nghĩ-ngợi. Chừng muôn lúi húi mở hộp bánh.

— Khi nào tôi có chọn được một người dung-hạnh hoàn-toàn như-chì thì tôi mới lấy làm vợ. Không thì tôi nhất định theo chủ-nghĩa độc-thân.

Dứt lời, Văn cất tiếng cười vang. Nhưng Minh vẫn ngồi im, nét mặt rầu-rầu. Một lát sau, chàng chép miệng bảo Văn:

— Anh cứ nói thế, chứ vợ tôi con nhà quê-mùa, hạ-tiện thì chỉ xứng đáng sánh đối với một người sinh-trưởng ở một nơi hạ-tiện như tôi mà thôi. Dẫu sao, sự cạnh tranh-giai-cấp bao giờ cũng còn. Tôi có biết một người con quan-thượng yêu một cô gái thuyền-chài xinh-dep. Thế mà khi đã tự do cưới làm vợ, đã có con với người ta mà cha mẹ cũng còn bắt phải rầy.

Văn trách bạn:

— Tôi xem ra từ ngày anh mắc bệnh đau mắt đến nay, tư-tưởng anh như nhuộm toàn màu hắc-ám. Dè thường anh mới sinh ra ghét đòi

KIỀU NHÀ LỐI TỐI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vây trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem dù 225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi - HANOI

= (Gần trường Thờ-Dục) =

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LỰYEN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẮNG ĐIỆM
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐẢN RA CON TRẺ

Số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điển)
HANOI

chênh? Vậy anh không tin như xưa
ở s ự tiến bộ của bình dân nữa hay
sao? Tôi, thì tuy là con nhà quý
tộc, nhưng tôi rất tin rằng chẳng bao
lâu: dám bình-dân sẽ được như anh
cả.

Câu truyện rất ôn tồn của bạn
không ngờ Minh lại cho là những
lời khen hanh. Lạnh lùng chàng đáp:
— Bình dân với quý tộc thì làm
gì?

Văn cố nén lòng tức giận, cười
gượng:

— Ô hay! Hôm nay anh làm sao
thế?

— Tôi chẳng làm sao cả.

Văn thương hại, đứng dậy lại gần,
lấy tay soa đầu bạn, thì thầm nói:

— Anh giận tôi đấy à? Anh giận
người bạn thân nhất trên đời của
anh đấy à?

Minh vừa hối hận, vừa cảm động,
trà hai hàng lệ, ngập ngừng bảo
Văn:

— Anh tha lỗi cho tôi. Tôi chỉ là
một thằng khốn nạn.

Minh nói thế là vì chàng tự trách
minh, tự khinh mình dã nhônen,
ghen tuông hão. Nhưng Văn không
hiểu, cho là bạn chỉ phản nản, đau
đớn về tàn tật. Chàng liền đem lời
thành thực an-ủi:

— Anh cứ yên tâm, thế nào rồi
cũng khỏi. Tôi cam đoan với anh,
tôi thề với anh rằng thế nào anh
cũng khỏi. Anh cứ để chúng tôi
tinh tâm mà trông nom chạy chữa
cho anh, chứ anh cứ nóng lòng sốt
ruột như thế chỉ thêm ốm người có
ich chí.

Minh, những lúc hối-hận, thì vẫn
định ninh rằng không ghen vô lý
nữa. Có ngờ đâu sự ghen nó vẫn âm
ý trong tâm hồn, chỉ đợi gấp dịp
là hùng lên. Vì thế, hai chữ « chúng
tôi » bạn vừa nói một cách rất tự-
nhiên mà cũng khiến cho chàng
nghĩ ngại, tưởng chừng như hai
chữ ấy chỉ có thể dùng vào cặp vợ
chồng hay cặp nhân-tình được mà
thôi. Không thấy Minh nói gì, Văn
lại hỏi:

— Tôi muốn xuống ở luôn đây với
anh cho tiện sự trông coi, săn sóc,
anh nghĩ sao?

Lạnh lùng, Minh đáp:

— Tôi cảm ơn anh. Nhưng anh ở
đây không tiện.

— Sao lại không tiện? Tôi thấy
anh tro troi một mình cả ngày, tôi
thương anh lắm. Chị thì bạn đi bán
hoa, ông Hoạt thì bạn làm vườn,
chàng ai chăm nom đến anh.

— Nhà tôi nghèo nàn, chật chội,
anh ở sao được.

— Sao không được? Hay thế này
này. Sáng sớm tôi xuống đây, tối tôi
lại về trên phố. Phải rồi! Cứ thế
nhé!

— Thế thì làm phiền anh lắm.
Tôi không dám nhận lời đâu.

— Được. Anh cứ mặc tôi. Bây giờ
tôi nhàn rãnh. Còn những một
tháng nữa mới phải đi học kia mà.

Nghe Văn nhắc tới việc học, Minh
buồn rầu thở dài. Văn không lưu ý
tới sự thất vọng của bạn, hỏi luôn:

— Anh đã làm giấy xin nghỉ
dưỡng bệnh chưa? Phải đấy! Nghỉ
một năm cũng chẳng sợ gì.

Minh cười:

— Tôi học đỗ được cái bằng
Thành-chung dã chất vật lắm rồi,
đâu dám hi vọng theo học nữa như
anh. Nếu không mắc bệnh thì tôi
cũng đã làm giấy xin đi dạy học.

Văn an-ủi:

— Vậy nghỉ một năm rồi đi dạy
học cũng không muộn.

Minh lại cười:

— Chẳng muộn! Nhưng lấy gì mà
ăn?

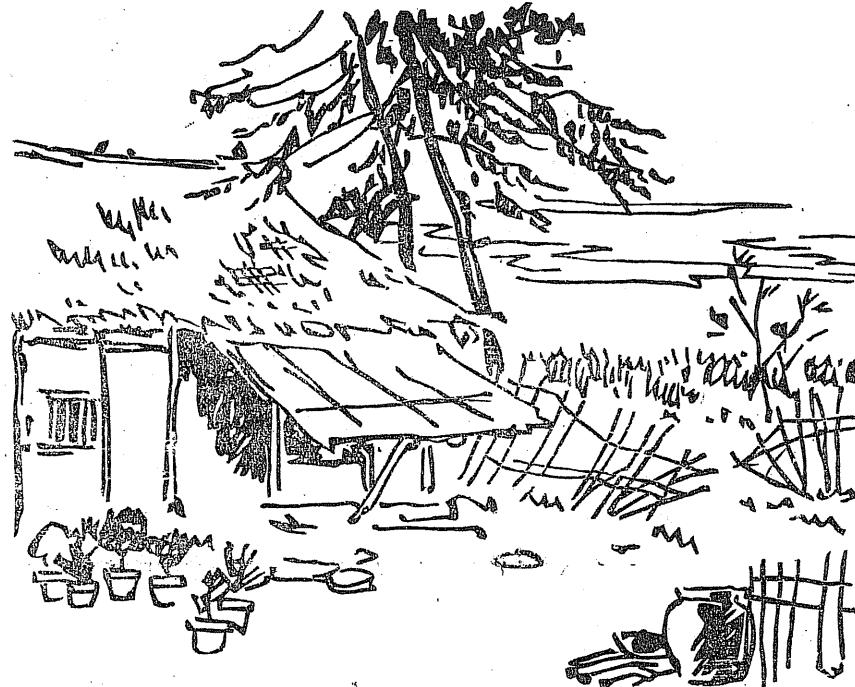
Văn vốn xưa nay sống cái đời
dầy đủ về đường vật-chất, không
mấy khi nghĩ tới sự nghèo đói. Đến
công việc của Liên chàng cũng cho
là một công việc có mỹ-thuật để qua
ngày tháng chứ nào chàng có tưởng
tới sự kiêm ăn chật-vật. Lời bạn nói

mâm, các thức ăn trông cũng tươm
tắt, có phần lại tươm tắt hơn khi
xưa. Là vì tuy việc bán hàng có kém
sút, và tiền tiêu có túng-bẩn, Liên
vẫn hết sức giàu chồng cái cảnh
nghèo nàn cho chàng đỡ lo-lắng
khô-sở, và bữa cơm nào cũng cố
làm được một món thịt hoặc món
cá. Không những thế, nàng lại còn
khoekhoang với chồng rằng công
việc buôn-bán khá hòn trước nhiều.
Minh vẫn yên tâm là vợ nói thực.
Song nếu chàng trông được thì chàng
đã thấy xuất bữa này sang bữa khác,
Liên và ông Hoạt chỉ ăn muối và
nước mắm rưới cơm hầm trộn khoai
để nhường thức ăn và cơm trắng
cho mình chồng.

Liên, phần ăn uống kham-khô,
phần lo-lắng nghĩ-ngợi đến nỗi người
sút hẳn đi, khiến Văn dã một dỗi
khi ngắm nàng mà lấy làm ái-nại
cho nàng.

Cơm nước xong, Minh bảo Liên:

— Có hộp bánh anh Văn cho ban



trong một lúc chán-nản, bỗng nhắc
chàng nhớ tới sự túng bẩn của bạn.
Đưa mắt quanh mình, Văn ngắm cái
cảnh so-sát mà động lòng thương.
Ngoài vườn, phên đậu dồ nát, mái
nhà lợp bằng lá gồi bị gió dốc, trông
rất tiêu tụy.

Như vút nghĩ ra sự gì, Văn đứng
dày cáo từ rồi ra cổng cầm đầu đi
thẳng.

Một lát, Liên bán hoa về, vào trong
nhà, hỏi chồng:

— Anh Văn vừa đến chơi phải
không minh?

Minh ngẫm-nghĩ hỏi lại:

— Sao minh biết?

— Em vừa gặp anh ấy ở đầu làng.
Anh ấy có vẻ hấp-tấp, vội-vàng lắm,
chỉ kịp chào một câu rồi lại cầm đầu
đi, trông mặt cau-có như giận-dữ ai.

— Thực à?

Minh cho rằng vợ bịa ra thế cho
minh khỏi ghen, vì chàng tưởng vợ
cũng có tính đa nghĩ như chàng.

Rồi Liên đi xuống bếp sắp cơm.
Nửa giờ sau, nàng bưng lên một

nấy minh vào lấy ra dây cùng ăn

—Ồ! Thích nhỉ.

Rồi Liên chạy lại bàn lấy hộp
bánh mở ra mời chồng ăn. Minh
mỉm cười, bảo vợ:

— Minh ăn đi.

Liên vừa nhai vừa ngòm-ngoàm
vừa trả lời:

— Em đương ăn dây. Ngon lắm.
Minh có nhớ ngày còn bé, em thường
tranh nhau quà với minh không nhỉ?

Câu nói đùa của Liên không làm
cho Minh nhách một nụ cười. Chàng
yêu trí rằng vợ chàng vui mừng, và
ăn bánh một cách ngấu-ngổ như
thể là chỉ vì đó là quà của Văn. Liên
lại nói:

— Khi còn bé sung-sướng lắm nhỉ,
minh nhỉ.

Minh lanh-dạm:

— Phải khi còn bé thì con người
tính-tính còn hồn-nhiên, chưa bị
những sự ham muối, mơ ước cám
dỗ.

Rồi đương truyện nọ nhảy sang
truyện kia, chàng hỏi vợ:

— Có khi nào minh mơ ước trở
nên giàu có, sang trọng không?
Liên thật-thà, cười khanh-khách
dập lại:

— Có chứ! Nghĩa là em mong sau
này anh sang trọng giàu có, sung-
sướng.

Minh thở dài, hỏi vỗ:

— Thế bây giờ thì cụt hi-vọng
rồi chứ?

— Sao lại cụt? Vẫn hi-vọng lắm

Minh chép miệng:

— Một thằng mù thì làm thế nào
cho em trở nên giàu có, sang trọng
sung-sướng được?

Liên nghiêm sắc mặt, bảo chồng:

— Nếu minh cứ nói quẩn mãi
thì từ nay em không nói truyện
với minh nữa đâu.

Minh rờm-rờm nước mắt:

— Không, anh có nói quẩn đâu?
Anh chỉ nói thục thời đấy chứ. Minh
không thấu nỗi khổ tâm cho anh. Khi
anh bắt đầu yêu minh và tuy chúng
ta là con nhà hạ tiện, mà anh chúa-
chan biết bao hi-vọng, anh lập ở
trong trí biết bao cuộc tương-lai
tốt đẹp, anh tưởng có thể như người
trong truyện kia xây được nhà vàng
cho em ở... Hồi đó, hồi anh bắt
đầu biết yêu, anh đương theo
học năm thứ hai, ngày đêm anh
chăm-chỉ, anh tận-tâm kiệt-lực...
để có ngày nay. Thế mà ngày nay...
ngày nay anh... mù.

Minh cảm động quá, gục đầu xuống
khóc nức-nở. Liên dịu-dàng an-ủi:

— Minh chả nên nghĩ xa-xôi, làm
đau lòng cho em lắm. Em được thế
này, em là con nhà quê mùa mà
được thế này, mà được làm vợ một
người thông-minh, đồ-đạt cũng được
về-vang với làng, với xóm nhiều lắm
rồi. Em còn hi-vọng gì hơn nữa. May
lại rồi minh khỏi chứ sao minh cứ
yêu trí rằng minh bị tàn-tật như thế?

Minh vẫn sụt-sùi:

— Anh hiểu, anh hiểu rằng
đàn bà ai ai cũng vậy, khi nào họ
hi-vọng một điều gì mà không được
thì họ khổ-sở lắm. Họ không thể
yêu mãi những người làm cho họ
thất vọng.

Liên cười :

— Ô hay! Nhưng mà em có thất
vọng điều gì đâu? Anh phải biết,
nếu em không lấy được anh thì
cũng đến lấy một người nông-phu,
chân lấm tay bùn mà thôi.

— Không đâu, em nhầm đấy. Em
đáng có một người chồng sang trọng,
danh-giá.

Câu nói của minh rất thành-thực,
chứ không có một ý nghĩa gì mỉa-
mai. Là vì chàng dã niềm những tư
tưởng khoáng-dạt của nền Pháp-văn,
và cho rằng cái sắc đẹp phải có một
địa-vị cao ở xã-hội; thí dụ như
những cô con gái thuyền chài hay
bán hoa trở nên những bà hoàng,
bà bá.

(Còn nữa)

KHẢI-HƯNG và BẢO-SƠN

MÙA RÈT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤ-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull-over,
chandail, chemise de Tennis, quần áo
trẻ con bằng laine và coton, giá hè,
kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins
pequards) lối mới.

Bán buôn bán lẻ

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TU'ÔNG-KÝ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ
HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —

Có đặt đại-lý khắp tam kỳ

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè man, chè hạt và chè tàu ướp
đủ các thứ hoa. Dứa, lê và măng
đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống
nước và củ cải rầm v.v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
Giá nói số 302

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Việc cho nghỉ các viên-chức có bệnh lao.

Về việc các viên-chức có bệnh lao được nghỉ dài hạn, đã có một bản dự-án như sau:

Những viên-chức bắt cử lương cũ hay lương mới đều được nghỉ ba năm đầu lĩnh cũ lương mới và hai năm một nửa lương mới lại được lĩnh cả khoả phụ-cấp, gia-dinh.

Sở Tạo-tác bắt các viên-chức thi lại hết.

Sở Tạo-tác Nam-lý vừa rồi có cử một ban ủy-viên để thi lại các viên-thư-ký ăn lương ngày trong số nói là để định lại lương, nhưng thực ra là để thải bớt những người kém súc.

Triết-hạ một làng Mọi.

Saigon — Vì viên-sen đầm Morère bị người Mọi ám sát, nên đà-uy Blanchère đã được lệnh mang 50 người lính khố-xanh và 4 viên-sen đầm đến triết hạ làng Mọi có những thủ-pham can vụ án này.

Việc dạy vệ-sinh ở các trường.

Nhà Học-chính vừa thông tư cho các giáo-sư và giáo-hội phải bằng vào những bài diễn thuyết của mấy bác-sĩ đăng ở tạp Học Báo của nhà Học-chính Đông-dương về các bệnh sốt rét ngã nước, bệnh lao và bệnh đau mắt để lấy tài liệu mà dạy học-trò.

Cấm gián giấy quảng-cáo vào trường các công sở.

Từ nay, các giấy quảng-cáo không được gián vào trường các công sở (nghị-định của quan Toàn-quyền).

Phong bì máy bay tăng giá.

Phong bì tem dũng gửi thư đường hàng-không nay tăng giá lên một xu (trước 0p36 và 0p66, nay 0p37 và 0p67).

Cải-cách trường thuốc Hanoi.

Công-hòa quan báo (ở Pháp) đã đăng một đạo chỉ-dụ để sửa đổi lại trường Thuốc và Bảo-chế Hanoi.

Thay đổi trong ngạch thanh-trá các trường sơ-học.

Hanoi — Ông Mougenel, quyền thanh-trá các trường sơ-học Hanoi được bổ vào dạy trường Cao-dâng tiêu-học Pháp.

Ông Courtoux, thanh-trá các trường sơ-học Pháp-Việt mới về nghỉ bên Pháp sang, nay lịnh chức thanh-trá các trường sơ-học kha thứ 5 Hanoi thay ông Mougenel.

Tìm cõi-tích ở vùng Thanh-hóa.

Hanoi — Bà Colain, phóng-viên trường Bác-cô Võ-đông vừa rồi đã đi Hội Xuân (Thanh-hóa) để tìm tòi những cõi-tích chưa có sử ghi chép lại.

Ông Diethelm về Pháp nghỉ.

Hanoi — Có tin đến 27.11 này, quan Tổng ruồng tài-chính Diethelm sẽ về P áp nghỉ 8 tháng. Trong khi ngài ở Pháp, quan Thống-đốc Touzet, Phó tổng-trưởng, sẽ tạm thay ngài.

Nếu Ngài cần may :

RAGLAN bằng DRAP
MOUSSE hay RATINE

Màu nâu và beige

PARDESSUS DE VILLE

dessin DIAGONALE

Rất đẹp và giá hả đặc biệt

Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

91, Rue de la Soie, Hanoi

Ông Barbaud kiện chính-phủ.

Ông Barbaud, một viên-chức có thể-lực ở nhà Đoan, trước kia bị tòa Đại-hình kết án ba tháng tù về việc buôn thuốc-phện lậu, đã được tạm tha để trả án sang l'háp.

Nay ông kiện lại chính-phủ đã giữ hết những giấy má ở nhà Đoan mà không cho ông biết và xin bồi thường một món tiền lớn.

Ông Nguyễn-thé-Truyền kiện chính-phủ.

Ông Nguyễn-thé-Truyền đã có việc kiện chính-phủ tại tòa án cao-tri, nay ông lại kiện chính-phủ về việc ông bị tịch-biên.

Hai vụ án này, đến phiên tòa án cao-tri sắp tới sẽ đem ra xét.

Thi lấy bằng Sư-phạm.

Đến 15.1.34, tại Hanoi sẽ có kỳ thi lấy bằng Sư-phạm (C. A. P.) cho các nam-nữ giáo-học thí-sai.

Đơn nhận tại nhà Học-chính Bắc-kỳ đến 15.1.34.

TIN THỂ-THAO

Bóng tròn

9-11 — Trung-kỳ — Bắc-kỳ (hội tuyển) : 3/3
1-1 — » — » : 3/1

Xe đạp

Cuộc đua hạng nhất:

Sôm, Bồng, Lắc, Chúc, Dảng, Walter, Benois, Tuyết, Curtineli, Nhân.

Cuộc đua hạng nhì:

Lâm, Kim, Hoàn, Nghĩ, Thành, Đôi, Vinh, Nói, Thiên, Thuận.

Quần vợt

Coupe du Comité:

Edep hạ C.S.A. 4 trận thua 1.

Coupe Peyroux:

T.C.H hạ C.S.A. 6 trận thua 3.

Saumont — Bình : 6-3, 6-1,

Samarcq — Giáo : 7-5, 6-1,

Dương — Roumengous : 6-1, 9-7,

Samarcq — Bình : 6-2, 6-2,

Giáo — Roumengous : 7-5, 6-1,

Dương — Saumont : 6-3, 6-4,

Roumengous — Bình : 6-4, 4-6, 6-2,

Saumont — Giáo : 5-7, 6-2, 6-2,

Samarcq — Ông : 7-5, 6-2.

Cuộc nghênh tiếp đức Bảo-

đại tại sân quần Tennis Club.

Hanoi — Ngày 4.12, tại sân quần đường Rollandes có cuộc nghênh tiếp đức Bảo-đại. Vì vậy sẽ có cuộc đấu của các tay vợt giỏi Bắc-kỳ như: cô Thomas, bà Barth và các ông: Dương, Samarcq, Saumont, Roumengous, Fleutot, Giáo

TIN TRUNG-HOA

Mân-châu bắt viên-chức Nga ở đường sắt Trung-Đông.

Cáp-nhĩ-tân — Các viên-chức Mân-châu đường sắt Trung-Đông bắt nhiều viên-chức Nga, viên Lãnh sự Nga ở Cáp-nhĩ-tân đã hoà nghị, nhưng vẫn chưa có kết-quả. Nhận đây Cáp-nhĩ-tân rất náo động.

Quân Nghia-dũng lại thừa dịp nỗi lên.

Thiên-tân — Vì quân Nhật-Mân phải lên cả miền Bắc để ngăn giữ quân Nga, nên quân Nghia-dũng Cát-lâm lại thừa dịp nỗi lên. Hai bên đã gặp nhau.

Ở Bắc-binh lại dùng Thang-ngọc-Lân.

Vì sợ Thang-ngọc-Lân đầu hàng Mân-châu, nên Quân-sự phản-bội ở Bắc-binh ủy Thang-lâm chức Tiêu phủ tư lệnh ở phía tây Sát-cáp-nhĩ.

Đàn bà, trẻ con Nga ở Cáp-nhĩ-tân kéo về nước

Cáp-nhĩ-tân — Vì quân Nga hiện đang ra sức dự bị để đánh nhau với Nhật, nên đàn bà, trẻ con Nga ở Cáp-nhĩ-tân đã lực-lực trở về nước. Quân Xích-Nga đã trở mây nghìn hòn mặt nạ đến Xích-tháp.

Việc thương-uroc Hoa-dông.

Shanghai — Cuộc điều đình của ông Wilden với chính-phủ Namkinh về việc thi-hành hiệp ước thương-mại Hoa-Dông đã phải đình lại, vì chính-phủ Trung-hoa không thuận bồ việc đánh thuế gạo ngoại-quốc.

TIN XIÈM

Các nhà cách-mệnh Xiêm trốn sang Saigon.

Hoàng-thân Bovoradej và vài ba mươi quan võ Xiêm đã tới Saigon. Ở đây không đặt cách đồn-phòng gì thêm cả.

TIN PHÁP

Nội-các Sarraut trước Hạ-nghị-viện.

Tiến Hạ-nghị-viện, ông Sarraut nói không thay đổi gì chính-sách của Nội-các, trừ việc cầu-puái chấn-hưng kinh-tế trong nước.

Ông không muốn mời đảng xã-hội cùng cầm quyền, vì đảng đó đã ba lần từ chối, song dù là bay Hữu, đảng ông cũng không muốn rồng bỏ bên nào, chỉ cố mưu sự làm hết chức vụ.

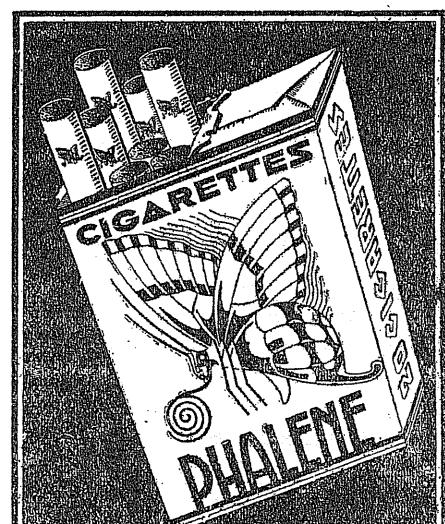
Được 300 phiếu ứng chuẩn, phải 34 phiếu bác, 250 phiếu trắng — trong số đó có một phiếu của bọn ông Blum và các bạn ông Reynaud và Tardieu. Đa số về đảng Cip-tien, thiểu số về đảng Cộng-sản và Cự-lưu.

TIN ÁN-HỘ

Vua xứ Wasgwekeat phải thoái vị.

Quan Toàn-quyền Án-độ bắt buộc vua xứ Wasgwekeat phải l่าย trong hai điều: thoái vị, hoặc cho điều tra về tình hình tài chính trong nước. Vua đã chọn điều thứ nhất để giữ toàn danh dự.

T. X. M.



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngọt và thơm, hút không ráo cỏ.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

(SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE)

Hội tư dưới quyền kiêm-đuyệt của Nhà-nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và dưới quyền kiêm-soát của phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

Hội nặc-danh của người Pháp, để giúp cho sự cần-kiệm, tiết-kiệm

Vốn của Hội đã đóng cả rồi là 1.000.000 lượng bạc Thượng-hải

và 3.000.000 phật-láng

Hội-chánh ở Thượng-hải : số 7, phố Edouard VII

Phòng việc tại Paris: số 85, phố Saint Lazarre

Chánh tổng-cục cối Đông-pháp : số 26, Đường Chaigneau, Saigon.

Phó tổng-cục Hanoi : 53, Đường Francis Garnier (Bờ Hồ).

Phó tổng-cục Pnom-Penh : 94, Đường Galliéni

Kỳ xổ số lần 73 phát hoàn nguyên vốn phiếu tiết-kiệm

(Ngày 28 Octobre 1933)

KIỀU SỐ HAI

Bộ số 456 đã xổ trúng.

Hạng bô phiếu này có 5 phiếu là :

Phiếu số 5032 Của ông Lý Cư, làm ở CRAP & Bắc-liêu sẽ được hoàn lại nguyên vốn là 500\$00

Phiếu này mới đóng được 76\$00

— 4639 Của ông Võ-văn-Hay, ở phố Chasse Loup Saigon sẽ được hoàn lại nguyên vốn là 1.000\$00

Phiếu này mới đóng được 160\$00

— 7358 Của ông Lê-thiên-Tur, ở phố Cửa Tay Quang, Ngài sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là 250\$00

Phiếu này mới đóng được 16\$00

— 9910 Của ông Lưu-Tiên, ở phố bờ sông Norodom số 25 Pnom-Penh sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là 500\$00

Phiếu này mới đóng được 16\$00

— 11875 Của ông Lâm-Bac ở Kompong Luong Cambodge sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là 250\$00

Phiếu này mới đóng được 4\$00

Kỳ xổ số lần thứ 40 phát hoàn nguyên vốn của phiếu tiết-kiệm

Bộ số 54 đã xổ trúng

Hạng bô phiếu này có 2 phiếu là :

Phiếu số 974 Của bà Nguyễn-thi-Tao Hương, ở phố Bungalow Đồng-Hới sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là 250\$00

Phiếu này mới đóng được 120\$00

— 1989 Của ông Điện-Phuoc tức La-Hoc, ở Pursat Cambodia sẽ được hoàn lại nguyên vốn của phiếu là 500\$00

Phiếu này mới đóng được 24\$00

Xổ số chia tiền lời hàng phiếu tiết-kiệm số 3

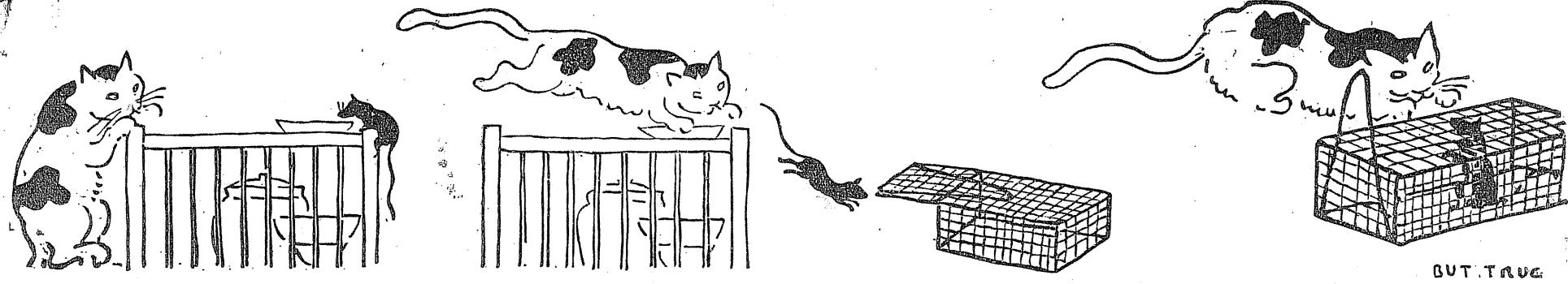
Số tiền chia là : 483\$60

Chia cho 8 phiếu là :

— 2153 Của bà Trần-thị-Chu, ở nhà ông Kiết-cựu giáo-học, ở Phulương Lai-thiêp (Loudaumol)

— 2156 Của M. Dao-dinh Phụng, ở số nhà 75 phố Vinh-Thịnh Vinh-Yên

— 2157-2162 M. Henri Dupont, ở số nhà 104 phố Paul-Bert Nam-dịnh



Chuột (tự dắc) — Suýt nữa mình không mau chán thì đã mắc với nó rồi!

KHOA HỌC

NHÀ HỘ-SINH DƯỚI ĐÁY SÔNG

Có một giống cá, nhỏ chưa đầy nửa ngón tay, nhưng mà bé hạt tiêu, cho nên các giống cá khác sợ oai, ít khi dám gheo đến.

Giống đó tàn bạo dã có tiếng, thế mà đối với bạn gái cùng giống, các cậu lại tỏ ra là một hạng trai ra phết nhu-mì, nhất là đến mùa các cô « ở cữ », các cậu lại càng đáng yêu lè.... các cậu rất thích ấp trứng và rất sô trường về cái nghề nuôi trẻ.

Vậy cứ đến mùa « ở cữ » là ta thấy cậu nào cậu nấy hấp-tấp đi tìm đất để cắm một nhà hộ-sinh, tức là một « nhà dê », xin nói nôm-na cho nó rõ. Việc lập nhà hộ-sinh nào phải là việc dễ, điều cần nhất là phải chọn chỗ hợp vệ-sinh dã. Nên chỉ cậu cá lôi, cứ loảng quăng chạy khắp đáy sông, thử từng hạt cát, xem tung viền đất. Nếu được chỗ kia, cậu liền vân nội-công, nhảm tung huyệt mà dám bồ dầu xuống, và khai thau ngập hẳn xuống bùn. Cậu là con nhà vồ, khí giới đã săn người, nên chỉ giương cặp kiếm, múa lít mẩy vòng, gạt tung đám bùn, đoạn phi thân lên, là đáy sông ta thấy một lỗ thủng rồi.

Việc chọn đất, đào đất đã xong, đến việc xây nhà hộ-sinh. Cậu ta tảng tảng đi, tha dùi thử về: nào ẻu, nào rong, nào cái rơm, cái cỏ, cái cành cây khô.... Trước hết ta hãy giải một lượt rêu thật nhỏ, vật mượt làm đệm. Sau dần dần ta các cây khác cứng, ráp hơn thì

Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cờm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cố cho, bản hiệu rất hoan-nghênh.

Ngài nào dùng cờm ta xin cho biết trước.

Chủ nhật nào cũng có chả cá.

NGỌC-HỒ
số 6, bờ hồ Hoàn-Kiếm
(Nº 6, Avenue Beauchamp)
Kinh-cao

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sáu sang như lời
Chắc bền giá cũng được hỏi...
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng
lư xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bần
biết đã mua được các dụng cụ dùng làm xe
tà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
on, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
xem qua rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp
cố 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng tựa và
housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lốp mui và túi housse xe ô-tô.
Đóng và chia các xe nhà, xe hàng, xe ngựa
xe bò.

An - Thái

Số 2, Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tại phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nga

phủ ra ngoài. Cậu cứ loay hoay làm việc mãi, lúc thì lấy mình nén cỏ cho rệp khít lại, lúc thì lấy ngạnh đan cành cây, lúc thì lấy miệng rút sợi rác, cậu làm có khi mồi đến tận miệng chẳng thèm доп.

Nhà hộ-sinh xây xong, có cửa trước, cửa sau chỉnh tề rồi, cậu lại vào soát lại xem cái đệm có êm không, cái tường liệu có đồ được không, xem xét thấy được vừa ý, mới chịu chui ra, lắp tạm cửa hậu lại. Cậu vội vàng bỏ bộ cánh thuyền thơ vừa bắn vừa xấu đi, rồi tăng tảng chạy tìm các bạn gái : « Mời cô vào đê đi cho, chứ cứ le la mãi thì còn chi là nòi giỗng nữa ».

May ra gặp cô nào dễ tính, tin ở bộ cánh bảnh của cậu, thì chỉ mời vài tiếng là được ngay.

Cũng có rủi, cái lưng phủ lụa xanh tươi của cậu, cái sườn deo giải ngũ sắc của cậu, hoặc bộ vây đồ chót như mặt trời mới mọc của cậu, không đủ cảm được những cô « sợ dê », thì cậu ta nói ma nói mẩn những gì, nào mình có hiểu đâu. Vậy ta thử tưởng tượng xem cậu ta mời khách những gì nào. Tất nhiên cậu phải nói dại khai như sau này :

« Thưa cô, nhà hộ-sinh tôi sạch sẽ, mát mẻ, rất hợp phép vệ-sinh, và đệm lại êm như nhồi lông non các giống chim trên trời, mà công việc ấp, nuôi chính tôi phải trong nom lấy cho được cẩn thận, không dám để cho ai ».

Cô kia còn dùng-dắng, cậu lại nói tiếp, có lẽ phải nói đến vấn đề kinh tế :

« Tôi chỉ một lòng giúp nòi giỗng, giúp các cô cho được mẹ tròn con vuông, là thỏa rồi, có đâu dám lấy tiền nong mà cô sợ... »

Khốn nỗi, cô kia không đồng tâm, cậu lại phải thân-thiết hơn :

« Thôi, sớm muộn cũng một lần đê. Em vào nhà hộ-sinh trước di có phải êm-ấm bao nhiêu không. Nếu không nhất quyết, lỡ dê rơi đê vãi, thì phận liêu kham sao nỗi nỗi gió sương bên ngoài, lại còn dàn con trống nước nữa, lỡ có sao thì tội ấy ai mang.

Thôi, em cứ theo anh là phải. Chỉ một tí thôi rồi có phải nhẹ thân không.... »

Nghé nói có lý, cô khó tính liền theo về, nhưng trông thấy nhà hộ-sinh, cô lại dừng bước, phân vân chưa biết tình sao.

Cậu đã biết ý, bèn liệu chiêu lừa dồn vào....

Sau đó mấy phút, cô kia đã dê xong, thúc đồ cửa hậu ra, lùi-lùi, nhợt-nhat. Ta trông thấy các cô sợ đê là phải lắm. Mà cậu chủ nhà hộ-sinh cũng biết vậy, cho nên khi cô nào nằm đê ở trong, cậu ở ngoài, nào đậm, nào vầy, nào thúc vào dưới bạn đê « khuyến-khích » bạn đê mau.... mình đỡ sốt ruột.

Cô ấy ra rồi, cậu lại chui vào, xem tường, xem đệm, có chỗ nào lệch-



lạc, cậu chữa lại, đoạn lại tăng tảng di dồn cô khác.

Cậu cứ mồi mãi cho tới khi liệu đủ trứng rồi mới hi-hứng chạy bịt một cửa lại cẩn-thận đê vào ấp.

Cậu ấp suốt ngày suốt đêm, luôn nửa tháng trời, lúc nào vây cũng phe phẩy đê lùa nước di cho trứng khỏi ưng, và cho bụi bặm khỏi rơi lên trứng.

Trứng nở thành con rồi, cậu lại phải giốt ở trong nhà hộ-sinh hai mươi hôm, chưa dám cho ra vội. Ngày ngày kiểm mồi về, cậu chia phát cho cả dàn, coi bộ sung sướng vô cùng....

Chàng thứ XIII

THUỐC LẨU

Khỏi rút hòn!!!

Bắt cứ nặng nhẹ, buốt lắc, mũ ra nhiều, máu, cường dương đau, di dai, giắt cổ, dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khỏi rất hẳn. 0850 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã mây Hanoi

<p>Bản hiệu có bán nem, chả Saigon, nem nướng Huế, có làm cả cờm ta, làm ăn sạch-sẽ xin quý-khách chiếu-cố cho, bản hiệu rất hoan-nghênh.</p> <p>Ngài nào dùng cờm ta xin cho biết trước.</p> <p>Chủ nhật nào cũng có chả cá.</p> <p>NGỌC-HỒ số 6, bờ hồ Hoàn-Kiếm (Nº 6, Avenue Beauchamp) Kinh-cao</p>

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sáu sang như lời
Chắc bền giá cũng được hỏi...
Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng
lư xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bần
biết đã mua được các dụng cụ dùng làm xe
tà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
on, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
xem qua rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp
cố 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng tựa và
housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lốp mui và túi housse xe ô-tô.
Đóng và chia các xe nhà, xe hàng, xe ngựa
xe bò.

An - Thái

Số 2, Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tại phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nga

<p>Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng. Mang lại AN-THÁI sáu sang như lời Chắc bền giá cũng được hỏi... Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đúng lư xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bần biết đã mua được các dụng cụ dùng làm xe tà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp on, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài xem qua rõ.</p>

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp
cố 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng tựa và
housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lốp mui và túi housse xe ô-tô.
Đóng và chia các xe nhà, xe hàng, xe ngựa
xe bò.

An - Thái

Số 2, Phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tại phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-nga

QUẢNG-BỘNG

Thầy tướng trữ danh

Minh-nhu-Kinh tướng sĩ tồ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mồ-mả, phu thê, tử-túc thời vận bĩ thái trước sau ra sao, thời mời lại phố hàng Đàm số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-nhu-Kinh, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thíc, mà đã tự phụ mình là danh sư đâu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHU-KÍNH
Hàng Đàm n° 44, Hanoi

Khí hư Ban bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đái, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử túc, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hộp và số 16 giá 1\$50 một hộp sê khôi.

Tuyệt nọc bệnh tinh chưa rút nọc như: lậu thi: qui đầu trót đính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục; như tiêm-la thi: mày da dật thịt, nhức gân mao, mắt, minh mẫn phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sê hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tính, bộ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG
241, Route de Hué, 241 — Hanoi

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

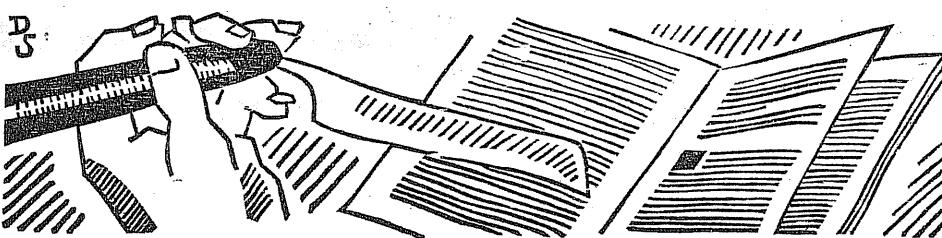
Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.

Có kẻ vò-lại đâu đến,
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!
Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bảo biết thầy
trong Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong
đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy
cho đồng-bảo biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng, nhiều người đến khen tài thầy là nói ai đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đồng-khách: người Annam, người Khách cả các ông Tây bà Đầm cùng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chủ cháu để mong kiếm-lợi: nói lầm điền sai, làm cho mang tiếng. Bởi này thiêu gì hang người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhờ dịch « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố Hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG
37, phố Lamblot, Hanoi



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Để ăn chăng?

Trích Ngọ-Báo số 1851 trong mục tin thể-thao:

Eclair đã lôi ở hòm ra những bộ giò để dành.

Lôi ra để nấu đông hay nấu giả cầy?

Sao không gọi là cục?

P.N.T.D. số 8, trong bài «eon tôi khóc» của Thiết can có câu:

Những lúc đó cả hai mảnh óc đều băng-khuâng lo nghĩ...

Cái gì là cái mảnh óc? Thà gọi ngay là hai cục óc còn có nghĩa hơn, nếu ông T.C. sợ dùng chữ khôi nó giản tiện quá.

Cái dư luận nó đứng lên, ngồi xuống.

Cũng trong bài ấy:

Dư-luận sẽ đứng lên buộc tội người khuê-phụ ấy.

Trước khi dư luận đứng lên, thì chắc là ngồi trên ghế hành, hay nằm ngủ trên giường, sau khi đọc văn ông T.C. Và sau khi đứng lên, nó sẽ ngồi xuống mà thở dài.

Ghé chua!

Than ôi! cũng lại trong bài ấy:

Nàng da phat ra lời noi. Nàng lại tình

dem biến nó ra thành việc làm nữa...

Lời nói là cái gì mà dễ cho nàng phát ra một cách ghê gớm thế? Đã phát ra thì thôi, lại còn biến nó ra gì nữa? Mà nhất là lời nói lại có thể biến ra thành việc làm.... Bí mật quá!

Văn ông Khai-Ánh.

Báo Đông-Phương số 894 (4-11-33) trong bài «Nhà thi-si hết hùng» của ông Khai-Ánh có câu:

Chang dù với lầm ông văn-si to đầu ở nước Nam nhà, viết văn như «chó mửa»....

Văn-si to đầu ở nước Nam nhà là những ai thì chưa biết, duy có ông Khai-Ánh là một. Còn văn viết như chó mửa, thì khó mà hiểu được là văn thế nào. Bỗng thấy ngay dưới bài ấy, lại có hai bài thơ «Đuối giặc Phiên» của ông Khai-Ánh, vội đọc xem, thì ra hai bài thơ này cắt nghĩa cho ta hiểu câu văn ghê gớm trên kia.

Một sự tình cờ.

Trích Đông-Pháp số 2489 trong bài «Mô: đêm cùng cô gái Lào».

Thật là một sự tình cờ, trong khi tôi còn làm việc tại thương du mà được cùng một cô gái Lào một đêm trường trò truyện.



— Vùng đông vừa rạng đã thấy tướng europe ra chặn đường, bắc lái bỏ hành lý chạy trốn. Các bạn tìm xem bắc lái ăn ở chỗ nào.

Sữa

NESTLÉ

Hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ con

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v.v...

ở TRUNG-KỲ, BẮC-KỲ và CAO-MÊN



THUỐC LẬU GIA TRUYỀN

Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khái huyết

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhän con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khỏi lo về đường sinh-dục, mới mặc ra mũ nhiều, buốt ticc đau-đòn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh-niên, đi tiểu vẫn đục, có chất như to chuối, hay sáng ra còn tí mũ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết nhưng chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát bạch lò-loét, cù định thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$10 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi bay q, ngầm ngầm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 1\$40 một gói là khỏi tuyệt nhũng chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhau được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khái huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Hué — HANOI

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cự Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1er — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Bạc-liêu maison Dược yên — Soctrang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.

Ở thượng du tất hẳn là Thượng dì Bắc-kỳ như ta thường hiểu hai chi đó mà có gái Lào thì hẳn là một sự tình cờ.

Nó ăn ở đâu?

Cũng trong bài ấy:
Cái cưới đậm thắm có duyên, ăn dưa khuôn mặt trái soan đẹp đẽ

Thế thì còn ai biết cái cưới đậm thắm có duyên ấy nó ăn ở chỗ nào? Dưới khuôn mặt thì hẳn là râu, nhưng có gái Lào làm gì có râu.

Lời cô gái Lào.

Cũng trong bài ấy:
Cô gái Lào kể cho ông Hà-Hải nghe phong-tục ở xú cô như vầy:

— «Những con gái Lào đến tuổi cập lái được cái đặc quyền tự do kén bạn trai năm... Cứ tôi đến như tôi hôm nay chaperon... lúc ấy cậu trai nào chưa có vợ đủ phép đến truyện trò mà bỗn phận chị em phải tiếp...»

«... Nếu trong khi trò truyện như thế hai bên ý hợp tâm đầu, thì người con trai đem lễ vật... đến nhà người con gái xin làm rể... Bao giờ có con,... lúc ấy... phải cưới lần nữa, lần này thì trọng hơn...»

«... Nếu muôn một mà có xảy ra... theo lệ bấy giờ phải phạt sáu đồng, vì anh ấy cagan chức phá hại cái phong tục ấy...»

Đó là lời nói của cô gái Lào?
Thôi đi. Họ chặng đó là lời diễn văn của ông Nguyễn-trọng-Thuật hay ông Lê-Dư, hoặc bài xã thuyết, khảo cứu của ông nghè Hoàng, ông nghè Huỳnh hay ông cử Dương thì còn hơi có lý.

NHẤT-DAO-CAO

HỘP - THƯ

Ô. Th. Châu. — Tiếc không dâng được.

Ô. N. H. Thuận. — Xin ông gửi cho chúng tôi mới đưốc.

Ô. T. Q. Đạo. — Vâng, xin ông bắt đầu kip số tết.

Cô N. T. L. Hà. — Việc là việc chung, chúng tôi đăng lên báo đã rồi cô thay đổi mà làm.

Ô. D. D. Thạc. — Chàng thứ 13 hiện đang tim-tỏi mà chưa ra. Xin ông hãy đợi.

.. N. V. Được. Saigon. — Tiếc không dâng được. Ông muốn mua H. B. M. T. thì gửi về cho annam xuất bản cục.

Bà P. T. An. — Xin bà cho biết rõ hơn. Nhất là về đoạn cuối.

Ô. D. V. Trường. — Ông cứ thử làm theo lời tôi nói, thế nào cũng thành công.

Ô. N. V. Lan. — Xin ông gửi ngay về cho

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ánh mĩ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-si đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ánh vân tinh-thần như xưa.
thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Ký
84, phố hàng Trống - Hanoi

Chỉ có 3\$50 mà mua được một
cái Autoford của hiệu Phúc
Long số 43 phố hàng Đậu Han-

Con người là ai?

Tù đâu sanh ra đây ??
Tạo-hoa sanh chi muôn loài vạn vật ??
Ai muốn rõ những lối huyền bí này ??

Xin đón xem tờ « Niết-Bàn tập-chí » nói rồng đạo Phật của ông Bạch-Liên chủ trương, sẽ xuất-bản vào ngày 15 Octobre 1933 (mỗi tháng hai kỳ). Tập-chí sẽ giải Niết-Bàn là cõi nào ? Chỉ rõ mục-dịch cuộc đời, từ loài sất, đá, cây, cỏ, sâu bọ, chim chóc, cho đến loài người ở đâu sanh ra, vì có chi phải sanh muôn loài vạn vật. Tập-chí sẽ dùng phuong-phap khoa-hoc (sciences) mà chỉ vạch những sự huyền-bí, ẩn vi, mà bấy lâu tôn-giao chưa chỉ rõ. Đọc tờ Tập-chí này rồi làm y như vậy thì gặp « **chơn-tiên** » noi cõi trấn-dạy đạo, biết đặng máy thiền-cơ mâu-nhiệm. Tập-chí còn chỉ rõ phuong-phap tu-hành chánh đáng, làm thế nào cho đặng minh-âm kiến-tánh. Dầu không phải người tu cũng nên đọc Tập-chí này để khảo-cứu đường Đạo. Có gởi khắp cả Đông-Pháp mấy nơi trù-bán báo quốc-ám. Ở Hà-nội noi M° Đức 11 rue des Caisses, các nhà buôn đều có. Ở xa mua báo, xin do noi Monsieur Nguyễn-văn-Lượng Boîte postale n° 63 SAIGON. Tòa-soạn 27, Rue Verdun Saigon. Giá mỗi quyển 0\$12. Sáu tháng 1 \$30, một năm 2\$50.

Viễn-Đông Tôn-Tich Hội

Công-ty vô danh hoàn vốn 4.000.000 phat-lăng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-dương
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-ly ở Saigon — 205, 207, phố Catinat — Giây nói số 1099

Bảng xô số hoàn tiền
tháng Octobre 1933

Mở ngày 30 Octobre 1933 ở sở Tổng-cục tại Hanoi do ông LONG,
Quản-ly Hội chủ tọa, ông MANGE và ông PHAN-HUY-TỊNH dự tọa,
cùng trước mặt quan kiêm-đuyệt các hội tu-bản Trung Bắc lưỡng kỵ
của Chính-phủ.

XÔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	21.770	PHIẾU NÀY CHƯƠNG CÓ AI MUA
		1 Thœu Vannœu à Phnom-Penh 2 Hùng 110 Ar ^d Rousseau à Hanoi 3 Thœu Vannem à Phnom-Penh 4 Thœu Vanno à Phnom-Penh 5 Dœur Nong c/o Poinsard et Veyret à Phnom-Penh
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	2.745 2.745 2.745 2.745 2.745	1 Trần-ngọc-Ánh à Tây-ninh 2 Tạ-dinh Địnhgarage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon
Lần mở thứ ba (chỉ phải đóng tiền)	2.686 ¹ 2.866 ² 2.686 ³ 2.686 ⁴ 2.686 ⁵	1 Trần-ngọc-Ánh à Tây-ninh 2 Tạ-dinh Địnhgarage Aviat Hanoi 3 Nguyễn-văn-Ba à Tây-ninh 4 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon 5 R. Aubert 182 Rue Mayer Saigon

Kỳ mở sau định vào ngày thứ tư 29 Novembre, hồi 19 giờ
30 tại sở Quản-ly ở Saigon, 205-207 phố Catinat.

Món tiền hoàn về cuộc xô số to nhất kỵ tháng Novembre
1933 định là 5.000\$.

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý

Lợi quyền hái lại nhường ai, nay gìn giữ, nay cạnh-tranh
quyết chẳng sông Ngô dem vàng dỗ;
Thồ-sản là chung của nước, phải vun trồng, phải thu dụng,
hoai chi cây que đẽ mường leo.

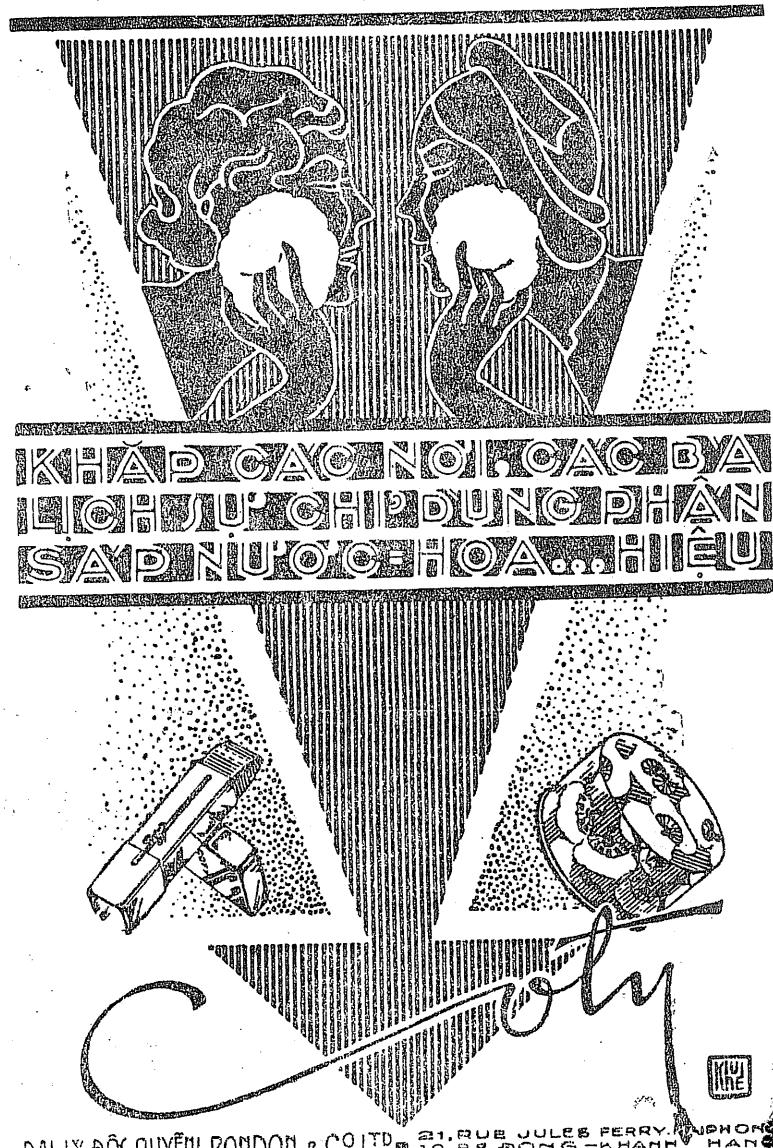
Kính-trình quý-khách

Vì ham mê thực nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chè nước nhà nên hốt súc nghê-i-cứu tì iến lối đén xiết bộ tại Hanoi. Đến nay vẫn phi rất nhiều mới chế thành mẩy thứ chè, chọn thồ ngói phân tinh chất, ra từng thứ một, nên uống ngon, lành, tiêu, bồ-dưỡng tín-thần, hiện có nhờ Quan chánh sở kháo-cứu và vệ-sinh viện, phân chát cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như Đồng-trong trà, Đầu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v.v., Cái tiếng chè nội-hoa Đồng-trong từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ, Tuy vậy bản-hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên, không ngại gian nan biền trở, bi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về cách giồng chè khí hậu thồ ngói, tham bán Á, Âu, mà chế nên ngày nay chè của bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hoa, chiểu cố mua giúp chè của bản hiệu, thi bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Rè ràng : Cửa nhà sẵn có chè trên núi; Người nước xin ghi hiệu chữ Đồng.

PHẠM-TRẮC-ĐỒNG dit ĐỒNG-LƯƠNG

125, Phố hàng Bông, Hanoi



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES PERRY, HANOI
16, BỜ ĐỒNG - KHÁNH HÀ

SÁCH MỚI

Các sách này bằng quốc-ngữ có cả
chữ Hán, là sách tốt hơn nhất, dạy
dàn-bà trẻ con để tránh được sự
ốm đau chết yểu, thật là quan-hệ
đến nỗi giống. Xin chờ coi khinh như
sách nhảm.

(Do Nguyễn-an-Nhân, Lê-trúc-Hiên và
L. H. G. hợp soạn).

1) Sách « KHOA-HỌC DÂN-BÀ
KINH-NGHIỆM » 0\$50

Dạy dàn-bà dù cách vệ-sinh và
kết lấy đơn thuốc hoặc chữa cho
người khác; các cách từ lúc còn
con gái; lúc thấy kinh, khi chữa,

để, cách đỡ đẻ, sau khi đẻ, cách
nuôi con người ở góa v.v... xấu
tốt, nhất-nhất đều rõ-rệt.

2) « KHOA THUỐC TRẺ CON
KINH-NGHIỆM » 1\$00

Xem bệnh và chữa dù thuốc cho
trẻ-con. 2 bộ sách kê dày, dù cả
hình vẽ các mạch huyết và các bài
thuốc. Ai cũng làm lấy được. Ông
xa mua, thêm cước gửi mỗi cuốn
0\$20. Cả hai bộ gửi một lúc cước
có 0\$26⁽¹⁾. Thờ và mandat chỉ để
« Nhật-Nam Thu-Quán dược-
phòng, 104 Hàng Gai, Hanoi ».

(1) Gửi linh-hóa giao-ngân thêm 0\$15 retour
mandat.

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HÀO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 496

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

Nếu khi ngứa mắt, hay mắt đỏ, mà giờ lấy hai giọt thuốc đau mắt
COLLYRE JAUNE của bác-sĩ CAZAUX vào mắt, như hình
theo đây thì tự khắc tránh khỏi được bệnh đau mắt.



Nhà nào cũng cần phải trữ sẵn một lọ thuốc đau
mắt **COLLYRE JAUNE** của bác-sĩ CAZAUX.

Chớ mua lầm những thứ thuốc giả hiệu, chẳng ăn thua gì,
lại nguy hiểm nữa.

Thuốc đau mắt

COLLYRE JAUNE

của bác-sĩ CAZAUX

có bán ở các hiệu bào-chế lớn, và ở hiệu

CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, HANOI

BROUSMICHE

36, Bd Paul-Bert, HAIPHONG